NĂM THỨ MƯỜI SÁU, 2 SỐ ĐẶC 1879 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY 13HU TỪ 20 OCTOBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Phú-quốc và các Thuộc-địa Pháp	8$00	4$00	2$00	1$00
Ngoại-quốc	14 00	7. 00	3. 50	
Các làng và các công-sở	10. 00	5. 00	2. 50	

Mua báo có thể kể từ ngày 1er hoặc ngày 15 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho bổn trước.

DEPOT LEGAL INDOCHINE Nº 1647

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBACTANVAN HANOI
TÉLÉPHONE Nº 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

Cái tính ganh đua của loài người

Người ta sinh ra, ai cũng có một cái tính sẵn của giời đất phú cho, là cái tính hay ganh đua. thấy ai làm gì hay cũng muốn làm theo, thấy ai làm gì lạ cũng muốn bắt chước. Từ ba, bốn tuổi giở xuống, người còn nhỏ quá, trí-thức chưa mở thì không kể, từ năm, sáu tuổi giở lên, đã hơi có trí-thức, đã biết hành động, thì đã có ngay cái tính ấy rồi, không cần phải người vẽ bảo, không đợi phải người khêu gợi, tuổi lớn lên thì cái tính ấy cũng theo mà lớn lên, thế giới một ngày một văn-minh, nhân loại một ngày một tiến-hóa, cũng có một phần nhờ về cái tính đó.

Ai cũng có cái tính ấy, mà thành tựu lại có người hay người dở, người lợn người thua, thì lại tại người biết thiện dụng cái tính ấy và người không biết thiện dụng cái tính ấy. Nhỏ hãy nói việc ở trong một trường học, những người biết ngẫm rằng ta với anh em bạn cùng ngồi một lớp, cùng học một bài, cùng nghe lời giảng dụ của một thầy, mình tất phải gắng sức đua tranh, sách học tất phải lo cho hiểu, bài làm tất phải lo cho tốt, để cho nghiệp học của mình không đến nỗi thua kẻ nọ người kia thường thì được tiếng giỏi ở trong nhà trường, khi thi cử cũng được điểm-số tốt.

Thử nói đến việc làm ăn, không cứ làm nghề gì, ai cũng muốn nghề làm cho giỏi, có được cái tiếng tốt hơn người, để cho công việc của mình được trôi chảy, nghề nghiệp của mình được phát đạt. Lớn ra đến việc một nước, nước này đối với nước khác, dân-tộc này đối với dân-tộc khác, ai cũng muốn chiếm lấy cái địa-vị cao, giữ lấy cái quyền-lợi của mình, cho nước mình được vẻ-vang, dân mình được sung sướng, hưởng được cái hạnh-phúc hơn người. Người các nước phú cường bây giờ, vì cái tính ganh đua, ai cũng dùng trí mà nghĩ, dùng sức mà làm, lấn nhau từng bực, chen nhau từng bước, không ai chịu kém ai, ấy cái nền giàu thịnh trong nước, nguyên-nhân cũng có một phần tại đó.

Người Nam ta há lại chẳng có cái tính ganh đua ấy sao! Chỉ vì xưa kia bế quan tỏa cảng, không giao thiệp với ai, cũng không biết thế-giới có những nước nào, (xưa kia chỉ biết có một nước Tàu, mà Tàu là nước đất rộng người nhiều, văn-minh sớm nhất, mình vẫn phải suy-phục), vì thế chỉ có tính ganh đua trong những việc nhỏ, còn đến những việc lớn, thì cái tính ganh đua đã mất đi dần dần. Thời-triết Tàu có nói : « Có cạnh tranh mới có tiến-bộ », nước Nam có nước đã mấy nghìn năm mà học-thuật kỹ nghệ cho đến trăm nghề nghìn nghiệp đã không tiến-hóa được chút nào, mà lại cứ một ngày một sút kém, chẳng phải là tại người mình ít cái tính ganh đua mà thành ra cái kết quả xấu ấy ư?

Từ ngày người Pháp sang kinh-lý cõi Đông-dương, đường giao thông đã tiện lợi, người mình đã biết có nước nọ nước kia, bao nhiêu cái hay cái gớm của người, đã sẵn sẵn ra ở trước mắt, đều đủ châm chọc cái lòng ganh-đua của người, thế mà sự tiến hóa của mình, xem ra vẫn rất là chậm trễ, đại khái vì hai cớ này: Một là vì không có cái tính tự tin, tự tôn, thấy người ta làm được những việc tân kỳ, chiếm được cái địa vị cao quí, không chịu suy-xét xem vì cớ gì mà người ta được như thế; chỉ cứ cho người là thánh, là thần, mình không tài nào với kịp. Chớ không nghĩ rằng mình cũng có thông-minh, cũng có trí-tuệ, chẳng kém gì ai, nếu học phải đường, làm phải lối, lại có người dìu dắt giúp đỡ cho mình, thì lo gì chẳng làm được như người, sự vẻ-vang sung sướng ở đời, chẳng tự mình cầu lấy được. Hai là vì trí khôn lười biếng, cái tính yên tĩnh của mình quen đi đã từ bao giờ, chỉ cứ gặp sao hay vậy, thủ phận ăn thường, thấy những cái tốt cái khéo của người, cũng chỉ biết khen, thấy cái vẻ-vang sung-sướng của người cũng chỉ biết thèm; chớ có mấy người chịu dùng trí khôn suy nghĩ, bỏ cái xấu cái vụng của mình, bắt chước lấy cái tốt cái khéo của người, mong có ngày đủ sức tranh được lợi quyền, không phải đứng lâu ở trong vòng liệt bại.

Nói tóm lại, người mình vì hai cái tính ấy, cho nên thấy người hơn mình, cũng không có bụng ghen, không có bụng tức, biết mình kém người cũng không lấy làm xấu, không lấy làm nhục, trăm việc đều chịu nhường người, mà mình cứ chịu lùi bước. Tính-chất của một dân tộc như thế, thì còn mong gì có ngày đủ sức đua đuổi với người, để mưu cuộc sinh tồn ở cái buổi cạnh tranh kịch liệt hơn được kém thua này. Lại còn thế này nữa: những việc quan thiết và to lớn đã không để bụng ganh đua, thì lại chỉ ganh đua về những việc bé nhỏ hạ nhỏ nhen; ở chốn hương thôn thì ganh nhau về nơi ngôi cao thấp, phẩm hiếu ít nhiều; chốn thành thị thì ganh đua nhau về sự phù-hoa xi-mỹ; trong quan trường thì ganh đua nhau về nơi tốt nơi xấu; trong thương trường thì ganh đua nhau về lừa gạt dảo điên. Người các nước càng ganh đua bao nhiêu, thì của càng giàu, sức càng mạnh, thế-lực và quyền-lợi của nước càng khoáng trương; người mình càng ganh đua bao nhiêu, thì tâm-thuật càng hư, phong-tục càng xấu, cử-động càng lắm điều sai lầm, mà về sự tiến-hóa, thật không có chút gì bổ-ích.

Than ôi! ganh đua là cái tính tự nhiên rất quí của loài người mà sao ở người thì hay, ở mình lại hóa ra dở? Ta mong sao người mình ai cũng giữ được cái tính ganh đua, mà lại biết ganh đua những việc nên ganh đua, thì sự tiến-bộ của dân-tộc Việt-Nam sau này mới có phần trông cậy được.

H. T. B.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 16 và 17 Octobre 1926

Nước Pháp

Đảng xã hội cấp tiến

Tại cuộc hội nghị của đảng xã hội cấp tiến ở Bordeaux, M. Malvy có đọc một bài thuyết công-kích những cuộc liên hiệp tài-chính. Ông có nói đảng xã hội cấp-tiến có một cái chương-trình có thể tự sinh hoạt được không phải dựa vào đảng xã hội. M. Franklin Boullon xin với hội đồng công-bố rằng hội-đồng phản-kháng cái chính sách liên hiệp quốc-dân ngày nay, như vậy thì bốn ông thượng-thư hiện thời có phận trong đảng xã-hội cấp-tiến phải từ chức. Ông nói liên lạc với đảng xã hội, có hại cho đảng xã-hội cấp-tiến, vì chính đảng xã hội lại liên lạc với đảng cộng-sản. Ông tỏ ý phản phàng việc ưng thuận của bản giao ước Londres và Washington.

Hội-đồng bỏ một lời tỉnh-cầu giảm sưu thuế bản rượu. Hội-đồng ưng chuẩn một khoản tán dương cái chính sách di-dân, nhưng phải giữ gìn đối với người ngoại quốc bất-lương, và vô nghề nghiệp. Hội-đồng xét cái vấn đề tài chính, và đã ưng chuẩn một cái chương-trình hợp với tôn chỉ của đảng xã hội cấp tiến.

Việc buôn bán

Số xuất cảng trong tháng Septembre quá số 5.000.000.000 hơn số nhập cảng được 570 triệu.

Trái khoán ba nghìn triệu

Trái khoán ba nghìn triệu của quỹ hoàn trái phát hành đã được quá số.

Trả nợ Hòa lan

Ngày 1er Novembre nước Pháp sẽ giả trước hạn nước Hòa-lan số tiền 30 triệu florins của nước ấy cho vay trong năm 1918.

Nước Áo

Việc các viên chức đình công

Các viên chức cho các khoản của chính-phủ về việc lương-bổng là thiệt quá không thể điều-đình được nữa.

Tòa nội-các đã từ chức. Đã triệu tập nghị viện đến ngày 19 Octobre này sẽ họp.

Nước Đức

Việc cứu hoàng gia

Nghị hội Phổ đã bỏ 240 vé nhất định ưng chuẩn hầu giao-nộp của nước Phổ, với họ Hohenzollern. Có 37 vé phản đối (vé của đảng cộng-sản) và 65 vé trắng (vé của đảng xã-hội). Khi công bố, các ông nghị-viên về đảng cộng sản biểu tình phản đối, và xung đột với các ông nghị-viên về hữu đảng.

Nước Ý

Nghề tơ nhân tạo

Số tơ nhân tạo xuất sản trong năm 1925 được 30 triệu livres sterling. Về năm 1924 được 28 triệu. Nước Ý cạnh tranh với nước anh về nghề ấy.

Nước Thụy sĩ

Hội lao động quốc-tế

Hội-đồng quản-trị của sở lao-động quốc tế đã làm xong công việc. Hội-đồng đã lập một ban để xét việc thi hành các điều-khoản của hội Vạn-quốc về sở giờ làm việc tại các nước.

Nước bản

Việc xuất cảng vàng

Ngày hôm thứ bảy 16 Octobre, nước Nhật đã bắt đầu gởi vàng sang Hoa-kỳ, gởi một số là bốn triệu dollars.

Mấy cuộc hội nghị quốc tế

19 hội kỹ-nghệ Nhật định triệu tập một cuộc hội-nghị kỹ-nghệ quốc-tế tại trong năm 1929 sẽ họp ở Tokio.

Hội liên hiệp lao-động Nhật-bản cũng định triệu tập một cuộc hội-nghị lao-động trong mùa xuân sang năm sẽ họp ở Tokio. (*Indopacifi*)

Việc Trung-hoa

Ngày 12 octobre

Việc quân cảnh nào loạn ở quốc-vụ viện

Về việc này trong một số trước đã đăng nay lại được tin rõ ràng như sau này: Số là 6 giờ chiều ngày 18 septembre tổng-lý nội-các là Đỗ-tích-Khuê đang tụng các viên tổng-trưởng các bộ hội-nghị tại quốc-vụ-viện, chợt có viên hiến binh tư-lệnh công viên cảnh-sát trưởng đi vào yêu-cầu Đỗ phải lập tức phát cho những số lương còn thiếu. Bọn ấy làm hung-bằng quá, Đỗ-tích-Khuê và Cố duy-Quân phải chạy vào nhà trong không dám ra, chỉ cử đại biểu ra tiếp đãi và điều-đình. Nhưng bọn ấy nhất định không nghe, đến 10 giờ hồng có mấy đội hiến binh kéo đến vây kín quốc-vụ-viện, yêu-cầu Đỗ-tích-Khuê phải ra mặt và phải trả cho một số 100 vạn đồng. Sau Cố-duy Quân phải ra hứa sẽ trả giao 95 vạn đồng. Nhưng bọn ấy cho là không ngôn khống thực, lại cứ cho vây kín quốc-vụ-viện, mãi đến sáng hôm sau không chịu tan. Đến tinh không được, Đỗ-tích-Khuê phải liều đánh thảo ra về, Cố-duy Quân cũng theo ra. Khi hai người ra khỏi cửa trèo lên ô-tô cho chạy rất nhanh, bọn ấy thấy vậy lập tức nổ súng cho 8 cái ô-tô chạy theo. Đỗ-tích-Khuê càng Cố-duy-Quân chạy về nhà Cố, bọn kia lại cho 2 hiến binh vây cả lấy nhà Cố, tuyệt ngặt không được tiếp thị quyết không thôi. Ấy vì việc ấy xảy ra làm cho Đỗ không thể sao chỉ-huy nổi, mà phải từ-chức vậy. (*Dịch báo Tàu*)

Ngày 11 octobre

Việc chiến tranh

Buổi chiều hôm qua quân Chiết-giang và quân Tôn-truyền-Phương đã bắt đầu đánh nhau. Chưa rõ tin tức làm sao.

Trương-tác-Lâm

Ở Cáp-nhĩ-tân có tin rằng nay mai một hội-đồng sẽ họp ở Phụng-thiên để bàn về việc Trương-tác-Lâm ứng-cử chức tổng-thống Trung-hoa.

(*Indopacifi*)

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 16 và 17 Octobre 1926

Nước Pháp

Đảng xã hội cấp tiến

Tại cuộc hội nghị của đảng xã hội cấp tiến ở Bordeaux, M. Malvy có đọc một bài thuyết công-kích những cuộc liên hiệp tài-chính. Ông có nói đảng xã hội cấp-tiến có một cái chương-trình có thể tự sinh hoạt được không phải dựa vào đảng xã hội. M. Franklin Boullon xin với hội đồng công-bố rằng hội-đồng phản-kháng cái chính sách liên hiệp quốc-dân ngày nay, như vậy thì bốn ông thượng-thư hiện thời có phận trong đảng xã-hội cấp-tiến phải từ chức. Ông nói liên lạc với đảng xã hội, có hại cho đảng xã-hội cấp-tiến, vì chính đảng xã hội lại liên lạc với đảng cộng-sản. Ông tỏ ý phản phàng việc ưng thuận của bản giao ước Londres và Washington.

Hội-đồng bỏ một lời tỉnh-cầu giảm sưu thuế bản rượu. Hội-đồng ưng chuẩn một khoản tán dương cái chính sách di-dân, nhưng phải giữ gìn đối với người ngoại quốc bất-lương, và vô nghề nghiệp. Hội-đồng xét cái vấn đề tài chính, và đã ưng chuẩn một cái chương-trình hợp với tôn chỉ của đảng xã hội cấp tiến.

Việc buôn bán

Số xuất cảng trong tháng Septembre quá số 5.000.000.000 hơn số nhập cảng được 570 triệu.

Trái khoán ba nghìn triệu

Trái khoán ba nghìn triệu của quỹ hoàn trái phát hành đã được quá số.

Trả nợ Hòa lan

Ngày 1er Novembre nước Pháp sẽ giả trước hạn nước Hòa-lan số tiền 30 triệu florins của nước ấy cho vay trong năm 1918.

Nước Áo

Việc các viên chức đình công

Các viên chức cho các khoản của chính-phủ về việc lương-bổng là thiệt quá không thể điều-đình được nữa.

Tòa nội-các đã từ chức. Đã triệu tập nghị viện đến ngày 19 Octobre này sẽ họp.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tôi xin quí-báo làm ơn giải-đáp cho tôi vài điều pháp luật như sau này :

Tôi có người bà con góa chồng có hai người con trai đã có vợ tất cả rồi, vẫn ở chung một nhà, không may người con cả chết được hơn một năm rồi thì người con dâu đi buôn thuốc phiện lậu bị bắt phải tù mất sở. Đoan sức cho lý-trưởng và hội đồng làng tôi khai gia-sản để tịch-ký, nhưng người ấy không có gì, chỉ mẹ chồng có cái nhà ở và miếng đất thôi. Song lý-trưởng và hội-đồng vì bất như ý mà khai cái nhà và đất ấy là của người con bị tù ấy để sẽ Đoan tịch-ký. Vậy nay xin quí-báo chỉ-giáo cho 2 điều. Điều thứ nhất là người mẹ chồng có thể kêu cái đất ấy là của mình được không? phải làm thế nào và kêu ở đâu cho được. Hai là có thể kiện lý-trưởng và hội-đồng tư-hiệp được không và kiện ở đâu cho được,

LỜI ĐÁP. — Vì những việc thương-chính thuộc về tòa án Tây xử thì phải xem ở bộ luật Dân sự tố tụng Tây : luật ấy điều 725 và 726 có nói rằng :

« Giấy xin trích xuất một phần hay tất cả những vật sai áp, phải thưa cả người đứng sai áp lẫn người bị sai áp; cũng phải thưa cả người chủ nợ đứng đầu trong sổ và tại nguyên trạch trụ sở biên trong sổ . ...

Đơn xin trích xuất phải kê khai những giấy má gì chứng thực kỳ tại phòng lục-sự và cả chữ bản sao giấy ký ấy ».

Vậy nay người bà con ông hỏi phải :

1 cùng với con trai có làm một cái đơn gửi *recommandé* đến quan Thương-chính tỉnh-thành ở Hanoi để phản-kháng về việc saisie tại-sản riêng của bà ấy chứ không phải là của con dâu thứ hai.

2 viết giấy kể rõ tình đầu đề xin quan Chưởng lý xét cho.

3 viết một tờ giấy *recommandé* nữa như đã nói trên kia và gửi cho ông Thương-chính sở tại chỗ bắt tuồn phiện lậu ấy.

Ba cái đơn ấy, mỗi đơn phải đính theo một bản sao văn-tự bán chúc nhà và đất của người bà con ông để chứng thực rằng nhà đất ấy là của những tạo hoặc của tổ tiên để lại cho chứ không phải là của con dâu thứ hai.

Còn như muốn kiện hương-hội và lý trưởng về tội khai gian nhà đất ấy là của người con dâu thứ hai thì phải thưa tại tòa án đệ nhị cấp ở tỉnh và cần theo điều 102 và 110 trong bộ Hình-luật Bắc-kỳ như sau này :

Điều 102 — Người công-chức nào khai trình-báo việc gì với quan trên, xét ra quả là man báo, không cứ rằng có lấy tiền của ai hay không, nếu không thuộc về trường-hợp điều 66 thì sẽ bị phạt giam từ 1 năm đến 3 năm và phạt bạc từ 50 đồng đến 1.000 đồng.

Điều 110. — Luật này gọi công-chức là nói gồm tất cả các viên-chức thuộc về hàng thuộc về thường cấp quan-lại, quan-tỉnh, phủ huyện, cùng là các chức-dịch về tổng-chức, hương chức, về ngạch tư-pháp cũng như ngạch hành-chính.

Ph. h-L.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán cả giấy quán báo, chứng tại thế nào thì bên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai báo (9$20) bằng tem cũng được) để cải tiến giấy quán khác.

Nếu ai không gửi tiền theo thì cứ để nguyên như cũ hoặc phải tạm nặng hơn.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

2 giờ 21 độ
10 giờ 24 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	11	40
nhì, —	10	50
ba, —	9	70
Thóc hạng nhất, —	6	30
Sắp xuống	6	00

Giá bạc. — Kể từ ngày 19 Octobre 1926, giá bạc ở nhà Nhà-nước định là 47 $ 00.

Thị giá quốc-trái

Ngày 12 Octobre 1926

3 % hoàn dần	61 $	50
5 % % hoàn dần	82	00
4 % vĩnh viễn 1917	44	80
5 % » 1918	43	80
5 % » 1920	63	40
5 % hoàn dần 1920	70	50
6 % » 1925	88	00

Ngày 18 Octobre 1926

3 % vĩnh-viễn	47	70
5 % 1915 1916	63	95

Vin đường số. — Đường từ Bắc-ninh đến ga Yên-viên, nay ô-tô nhỏ, ô-tô hàng, đều đã đi lại được.

Quan quyền Toàn quyền đi thăm các miền bị lụt. — Trong tuần-lễ này quan quyền Toàn quyền Pasquier sẽ cùng quan Thống-sứ Robin đi thăm các miền bị lụt về tỉnh Thái-bình, Hưng-yên, Phúc-ninh và Hải-dương.

Chức quyền Tài-chính tổng-trưởng. — Có tin quan cai-trị Tholance lên quyền Tài-chính tổng-trưởng nay đã có nghị định như sau này :

M. Tholance (Auguste) quan cai-trị hạng nhất lĩnh Giám-đốc các việc chính-trị và hành chính tại Nam-kỳ nay lên quyền Tài-chính tổng-trưởng kể từ ngày M. Lavit là quan thống-đốc hạng nhì, Tài-chính tổng-trưởng lên quyền phó Toàn-quyền.

Quan Thống-sứ Blanchard de la Brosse. — Quan Thống-sứ Blanchard de la Brosse, Thủ-hiến bắt Quảng-châu-loan, qua Hà-nội mấy bữa nay, thì ngày nay đã xuống Hải-phòng để đáp tàu *Song-bo* về Fort-Bayard.

Tại phủ Toàn-quyền. — Có tin rằng quan quyền Toàn-quyền Pasquier đã cử M Gerbinis, phó cai-trị trong Trung-kỳ, sung chức chánh phòng giao-thiệp với các bộ quân, tại phủ Toàn-quyền, thay M. Dupuch về ngạch cũ trước.

Việc quan huyện Gia Bình Ngô-đăng-Bảo bị đánh thuyền. — Trong số báo nơm qua bản quán đã thuật qua việc M. Ngô-đăng-Bảo bị nạn nay lại được tin của phóng-sự riêng báo tin đích xác hơn như sau này :

Tối hôm 16 tây vừa rồi có hai người đến báo huyện Gia-bình có một đám cướp sẽ đến cướp hoặc làng Đại bái hoặc làng Quỳnh-bội. Ông huyện lập tức đem một tên đi báo cùng 3 tên lính cơ, một tên xã-đoàn và một tên già nhân đi tuyên thông để đi trấn, qua cầu Khắc-mông đến làng Đại bái và làng Quỳnh bội, mãi đến gần sáng không thấy gì thì lại quay thuyền giờ về, độ chừng 4 giờ sáng về tới cầu Khắc mông thì gặp một cái thuyền muối, bèn tuyên quan huyện đã kêu lên là đi tuần tiễu, nhưng bên thuyền muối cũng cứ rồm đã sung và lao tăng cái lao ở đầu mũi có sắt. Bấy giờ ông huyện bị thương ở mang tai và gáy, rồi thuyền ông huyện bị đâm. Hai tên lính cơ và một tên già nhân cũng chết, còn một tên lính cơ và một tên xã-đoàn thì bơi thoát được.

A! được tin ấy ông lấy làm thương tiếc M. Ngô-đăng-Diệu vì không phải là một ông quan thì nhẫn như các ông khác.

Đến rằm tháng chín ta này sẽ đưa linh-cữu ông huyện Ngô-đăng-Diệu về Hanoi để đem về quê quán làng Yên-phụ làm lễ cất đám.

Cuộc hòa nhạc ở các công-viên. — Kể từ ngày 18 octobre trở đi, thì sẽ chiều chủ nhật tự 16 giờ 30 đến 17 giờ 30 hòa nhạc ở vườn Bách-thú; chiều thứ năm tự 17 giờ đến 18 giờ hòa nhạc tại vườn hoa Paul-Bert và chiều thứ tư, tự 16 giờ đến 17 giờ hòa nhạc tại nhà thương Bờn-thủy.

Tòa Thượng-thẩm. — Sáng hôm nay, tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này:

Vô ý làm người chết mà bị thương. — Nguyễn-v-Ba làm chauffeur rầm máy xe ô-tô cho Mme Ng-thị Kim-Các chở hành-khách đường Hanoi — Hưng-yên, ngày tháng sáu tây hồi 5 giờ chiều ô-tô ở Hanoi đi, ở dọc đường đến địa-phận Kim-động, xe bị hỏng mất hai lốp phải chữa mãi mới đi được mà đến điện xe thì là mà. Nhưng tên Ng-văn-Ba cứ mở máy cho chạy nhanh để bèo lại thì giờ phải dừng lại chữa xe ở dọc đường. Vì thế nên xe đụng phải cây bên đường mạnh quá đến nỗi quăng đi một quãng xa rồi đổ xuống đường, đè chết một người phát về tên là H. và đè phải mấy người hành-khách bị thương. Tòa án Trùng-trị Hanoi phạt Ng-v-Ba hai tháng tù án treo và 400 trăm quan và bắt chỉ xe phải chịu trách-nhiệm. Vì quan Chưởng-lý chống án xin tăng phạt, nên tòa Thượng-thẩm xét lại rồi tăng tội Ng-v-Ba lên 1 năm tù không được án treo và y tiền phạt. Có thể thì bọn may bọn *chauffeur* mới đỡ làm bậy.

Biệt xứ chung thân. — Ng-v-Thi tức Sự tức Quế tức Mai, trước đã nhiều lần can-án, nào về tội ẩu-đả, nào về tội du-đãng, nào về tội đã phải biệt xứ lại trở về, thế cũng chưa chịu làm ăn. Một hôm linh mật thám lại bắt được du-đãng, và khám trong mình không có đồng tiền nào cả. Tòa án Trùng-trị Hanoi phạt 5 tháng tù và khi hết hạn tù phải đi biệt xứ chung thân. Nay vì tên ấy cứ một mực khai là rửa xe cho một người tên là Kiệm mỗi ngày 15 xu nên tòa Thượng-thẩm hoãn lại để giao cho sở cảm xét xem có thật không rồi mới tuyên án.

Du đãng. — Vàng-văn-Chung tức Hoàng-tài-Chung phải tòa án Trùng-trị phạt 2 tháng tù và tội du-đãng. Sau quan Biên-lý Haiphong xét xưa nay tên ấy vẫn làm thuê ở ga xe-hỏa nên chẳng cái án ấy xin tha. Tòa Thượng-thẩm xét lại rồi tuyên án tha.

Ăn cắp. — Ng-văn-Trí và Nguyễn-Khoa tức Phạm-văn Kiên bị bắt được vào hàng *cơm-tà Victoire ở Tourane* ăn cắp những đồ đạc. Hai tên trước đã can án mấy lần rồi mà Ng-Khoa thì được phải biệt-xứ lại trốn về Tourane ăn cắp. Tòa Thượng thẩm giảm tội cho mỗi tên xuống 6 tháng tù.

Mang thuốc phiện lậu và chống cự người sở Thương-chính. — Lại-thị Ân-Cơ tức Lao-sin-Ký bị thua là mang thuốc phiện lậu và khi người sở Thương-chính hỏi thì tây-thân đã làm bộ đi bắn, để đưa rồi lại giằng lại, được tòa án Trùng-trị Haiphong tha. Tòa Thượng-thẩm xét tên ấy có phạm tội nên tuyên án phạt 500 quan và tội chống cự sự người sở Thương-chính và bắt phải bồi cho sở ấy 3775 $ 37.

Sở máy đúc (La fonderie de Quảng-yên) ở Quảng-yên cần dùng thợ điện giỏi và cai chữa máy giỏi.

Hỏi ở đấy. 5.906

MAGA ĐEN

Hạng tốt, nhỏ mình, bóng sợi, hoa đẹp. Giá đặc biệt: 1$00 một thước.

V. DEMANGE Hanoi

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ÁNH NÊN BIẾT

Vì hiệu báo chữ Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

Thi các tiếng Đông-phương. — Sáng qua đã bắt đầu kỳ thi các thứ tiếng Đông-phương tại phòng Hội-đồng phủ Thống-sứ Bắc-kỳ chiếm thí có các viên-chức sau này:

M. Chapoulart sống-sứ Yên-bái, chánh hội-đồng, MM. Vinay, quan cai-trị tại phủ Toàn-quyền, Delsalle giám-binh, Phạm-văn-Mẫu, giáo-học tại nhà học-chính Bắc-kỳ, Hàn-phạm-Ất cựu thư-ký tại tòa Đốc-lý Hanoi làm hội-viên.

Cả thảy có 18 thí sinh, bài dịch tiếng Nam ra tiếng Pháp như sau này:

Nghề đánh cá ở Nam-kỳ

Nghề đánh cá là một nghề lớn của dân Nam-kỳ lợi tinh. Cả một xứ hai mặt giáp bể, quanh quất những ngòi lạch, lại có nhiều đầm ao chiếm mất nhiều phần đất. Ấy chính là những chỗ mà trong mùa nắng biết bao nhiêu cá phải lạch vào đấy cả, ấy là vì địa thế tự nhiên sinh ra nghề đánh cá vậy.

Khu đất Nam-kỳ là vì sông Cửu-long bồi lên; thường thường ở các cửa sông người ta cắm nhiều đăng tre, cái nào cũng nhận sâu xuống lòng sông dài độ năm sáu thước, cái nọ cắm liền với cái kia, và buộc chặt lại với nhau, để chống lại nước lớn xuống mạnh.

Đăng hình như lưỡi dáo, khi cá đi mắc vào không thể nào thoát ra được, người ta sử việc mà bắt lấy.

Thấy lợi thuộc về nhà nước, mỗi năm người ấy lại trưng được phép riêng đánh cá mà nhà nước thu thuế.

Người ta thường đăng tuyển riêng để chở cá tươi lên Saigon, các thuyền ấy chở được từ năm nghìn sáu đến sáu nghìn cân tây. Vì cá hao nhiều cá chưa chở kịp, thì cứ đem muối ngay ở đấy, hay là đem làm nước mắm.

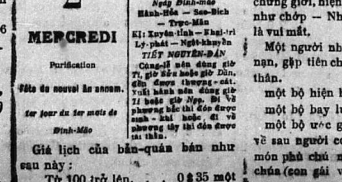
Vô tin hai cô đầm-lại đi đâu mất. — Vì việc hai cô đầm lại là Melles Eugénie 20 tuổi, Clara 17 tuổi và đứa con trai lên ba tuổi tên là Marc ở số 69 đường Clémenceau Hải-phòng không biết đâu mất từ ngày 14 septembre mà bản-báo đã đăng rõ trong một số báo trước, thì hiện nay đã được tin rằng mấy chị em cô Eugénie khi ở Haiphong lên tới 13 septembre, thì xuống ngủ tại nhà ở trong bà phước *Antoine* đường Thái-hà, rồi hôm sau lên trường nữ-học Tây, ở đấy ra, đưa nhau vào ăn cơm tại khách-sạn trước ga, rồi sắm sửa cùng nhau về Vinh, trợ tại khách-sạn Allées ở Vinh. Kể đó lại cùng nhau đi ô-tô hàng về Huế, trợ tại nhà người chị em bạn, là con một vị đại-thần trong kinh. Chị em định ở Huế đi Tourane, rồi về thẳng Saigon.

Hiện nay người nhà đã đi tìm để đưa về.

Quê mẹ hai cô đầm-lại ấy ở về tổng Phương-trung, huyện Thanh-oai (Hà-đông). Hồi nay còn ông ngoại tên là Nguyễn-v-Sau, 70 tuổi, và người cậu tên là Nguyễn-văn-Cai, làm khán-hộ tại nhà thương Bảo-hộ Hanoi.

Đã in xong lịch năm 1927 rồi. — Xin kính-cáo để các nhà đại công-thương rủng các tỉ gia xa gần biết là lịch năm 1927 của bản-quán đã in xong, vậy ai muốn mua buôn hay mua lẻ thì xin kịp đến bản-quán mà chọn các kiểu vẽ, kẻo chậm ra thì các kiểu vẽ đẹp người ta trọn hết mất.

Sau đây bản-quán xin thử in ngày mồng một Tết ta sang năm ra làm mẫu để các người xét thì đã biết lịch của bản-quán rõ ràng tiện lợi hơn các thứ lịch khác là thế nào:



Giá lịch của bản-quán bán như sau này:

Từ 100 trở lên. . . 0$35 một
Từ 50 đến 99 . . . 0 40 »
Từ 1 đến 49 . . . 0 45 »
Tiền cước. . . . . 0 25 »

Các ngài ở xa, muốn mua lẻ thường nên rủ nhau mua chung cho nhẹ tiền cước thì hơn.

Ai muốn hỏi gì, xin cứ viết thư về cho ông Quản-lý nhà in bản-quán như sau này:

M. Bùi xuân-Talus
61-63, Rue du Coton, Hanoi.

MỘT PHÉP CỐ ÍCH

Dùng *Quintonine* mà tự chế lấy một lít rượu vang bổ. Cho một lọ *Quintonine* vào lít một rượu vang đỏ thì tự khắc được ngay một chai thuốc bổ, rất tốt để bổ huyết, bổ gân, bổ cốt, và để trừ sự bi-quyện, sự suy nhược, bệnh xấu huyết, và bệnh đau gân. *Quintone* làm cho ngon cơm, dễ tiêu, và làm cho người xấu máu, có sức mạnh mẽ cũng cấp như người khỏe. *Quintonine* gồm chất bằng Quinquina Kolar, coca, gentiane, và glycérophosphate de chaux.

Quintonine mạnh gấp 5 lần extrait de quinquina, và vị dễ uống hơn. Một lọ vừa một liều để chế một lít rượu bổ

Hỏi tại hiệu bào chế Blanc phố Paul Bert Hanoi

Mấy lời kêu ca của dân lụt. — Thưa quí-báo, dân bị lụt chúng tôi phiền lòng quí-báo làm ơn đăng cho việc sau này, may ra động đến tai quan trên thì có lẽ là lợi hơn là quí-báo để có lòng cổ-động việc quyên tiền chẩn-cấp cho bọn dân khốn-nạn bị lụt này nhiều lắm.

Trời làm sông lở sốt hay,
Thảm thay mà lại thương thay dân
Ấy ai là mẹ là cha,
Lòng trên trông xuống biết là có thương?

Khốn-nạn thay cho bọn bị lụt chúng tôi, cửa nhà trôi nổi, lúa mạ sánh không, thiệt hao nhiều người, hại hao nhiều của, ai mà còn có nhân đạo, có huyết tính, nghĩ đến cái tình-trạng thảm đạm của bọn tôi, nghĩ thấy cảnh động lòng thương xót. Bởi vậy những bậc quí-hóa, có lòng từ thiện, trong ba kỳ Trung, Nam và Bắc, đã biết lòng tổ-chức việc quyên tiền cứu-tế cho bọn bị lụt khốn nạn này, cho qua thì đói, cho khỏi thì rạn, một miếng khi đói, bằng gói khi no, tuy bọn bị lụt chưa được thấm nhuần cái thực huệ là bao, nhưng một mảnh từ-tâm của các quí ông, qui bà đã tỏ ra, bọn bị lụt chúng tôi, đã rất lấy làm cảm-động. Mà phần thứ nhất thì bọn bị lụt chúng tôi lại rất lấy làm cảm động về một tấm lòng quí hóa của quan Thống-sứ Bắc-kỳ đã hiệp ý với quan Toàn-quyền ở Saigon, mà định trích ra một số tiền rất to, để chẩn cấp cho bọn bị lụt chúng tôi. Nếu những người giúp việc nhà-nước ai cũng có lòng từ-thiện như thế cả, thì chỉ đến nỗi chẳng có, chẳng thương, gà què ăn quẩn, tre dài 10 thước, bẻ gãy ra đất trớ cũng vừa, phương chi hàng nghìn, rất sợ lại mất đi có mấy, sống chết mặc bay, tiền tiêu tiền bỏ tôi, khốn nạn thay cho bọn khổ giấy bị lụt chúng tôi, kẻ phải bán vợ đợ con đi để lấy tiền mà nộp thuế, kẻ phải nhịn mặc nhịn ăn đi để lấy tiền mà khoản phu, thương ôi một cổ mấy trăng, những quân tàn mãn có bông sau không? Hay quan trên để bỏ sót tìm cách bợp long, để cứ ngồi cho dân cày cấy, mà trọ, phu như tôi, thì cứ sách ra gì. Cũng bắt quan trên có biện-pháp tinh cảnh lụt cho không?

Cứ như lệnh trên thì phải tính từng cây tre, kiểm từng tấm phu, là có ý sẽ làm cho sóng việc lợp lang, cho dân bị lụt được nhờ, nhưng chẳng bỉ tỉ có nên cơm cháo gì không? Hay là lại quan thời tre trường, trực, lão bão, ăn ngọt bơm mồng tứa, mang tay; phu khổ đắt, áo ôm, nuốt nguyên cả hàng nghìn hàng vạn, rồi lá ra sắt sách đi đường từ sách, quan trên hỏi đến, thì kiếm cành lìa đối, lại đổ cho quan Hà-bà cướp công.

Thật là, lòng dưới đối trên,
Những tưởng vô loại liệu bền được chăng?

Cậy nhờ nhà-nước công bằng,
Hội-đồng sẽ xét kẻo lòng dân oan!

Dân bị lụt lai sảo

PHÉP TIÊN

Tại rạp Family Cinéma từ thứ bảy 16 đến thứ ba 19 octobre chiếu một phim ảnh rất lạ « Ba đạo bùa » toàn là những cảnh hóa phép, rất hay-người bay lưng chừng giới, hiện hình, biến hình, nhanh như chớp — Nhiều cảnh tiên xem rất là vui mắt.

Một người nhân đức, bị oan, mắc nạn, gặp tiên cho ba bộ phù chú để độ thân.

một bộ hiện hình, biến hình
một bộ bay lưng chừng giới
một bộ ước gì được ấy

về sau người con thứ ba nhờ những món phù chú này mà lấy được công chúa (con gái vua.)

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hơn nghìn bấy nay tin ở trên lọ thuốc phải có hiệu rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Cassanas* ».

Thuốc cũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm. 8008

Lạnh dự bội-tinh. — Những người có lần sau này đều được thưởng danh dự bội-tinh:

Bội-tinh bậc hạng nhì (suite)

MM. Quang-văn-Tang, châu-đoàn Điện-biên, Lai-châu; Lý-văn-Liu, châu-đoàn Phong-thọ, Lao-kay; Long-văn-Cảnh, xã-đoàn Mọi-thộn, Cao-bằng; Ng-văn-Thiều, châu-đoàn Vi-xuyên, Hà-giang; Trịnh-ngọc-Bình, châu-đoàn Lộc-bình Lạng-sơn; Đặng-châu-Lo-i, xã-đoàn mán Thanh-thủy, Hà-giang; Vy-nguyên-Toàn, ở Khuổi-xi, Lạng-sơn; Sầm-văn-Thu, làm ruộng ở Lang-thôn, Cao-bằng; Hoàng-hiếu-Thanh, ở Cao lộc Lạng sơn; Hoàng-v-Pao, ở Lung-thộn, Cao bằng; Lưu-văn-Bang, ở Lục-yên, Lạng sơn; Dương-văn-Kiêu, xã-đoàn Lung-thôn Cao-bằng; Hoàng-văn-Tay tổng-đoàn Hữu lương, Lạng-sơn; Đinh-v-Giáo, ở Cao-khê, Cao bằng; Hoa-c-ang-Nguyên, ở Lục-yên, Lạng-sơn; Vy-văn-San, ở Khuổng mỹ, Cao-bằng; Vi-văn-Chương, châu-đoàn Hà-quảng, Cao-bằng; Ngọc-văn-Bao, xã-đoàn Lung-da, Cao-bằng; Đinh-văn-Hiện, ở Cao khê, Cao-bằng; Đinh-văn-Tao, ở Cao-khê, Cao-bằng; Đinh-v-Trung, xã-đoàn Giang-ngộ, Cao bằng; Vy-văn-Ngôn, ở Liên-thuy, Cao-bằng; Hoàng-văn-Bon, xã đoàn Lục-sa, Cao-bằng; Hồng-văn-Ny, xã-đoàn Phong-lang, Cao-bằng; Hồng văn-Ca, ở Hà-lan, Cao-bằng; Lý-can-Say, ở Mai-Hab, Cao bằng; Hoàng-văn-Sen, phó xã-đoàn Kiến-thụy Cao bằng; Dương-văn-Chu, ở Bắc-vong, Cao bằng; Hồng-văn-Vu, ở Lang-xa, Cao-bằng, Hoàng-văn-Nhang, ở Trao-lai, Cao-bằng; Ng-swong-Tọai, ở Haiphong; Vũ-đình-Dẹ, cai hiệu Gò-đa; Lê quang-Tiếp, thư phái ở Haiphong; Ng Ân, cai sửa ở Hanoi; Ng-hầu-Quang, cai thợ mộc ở Hanoi; Trần-văn-Tín, ở Hanoi, Bồ-văn-Thụy, ở Haiphong; Ng-văn-Minh, ở Hanoi; Nghiêm-phú-Thung, ở Hanoi; Ng Luận, ở Hanoi; Ng-văn-Phiêu, tây-phái ở Hanoi; Ng-phúc-Thịnh, ở Hanoi; Vũ-ngọc-Duyên, thư-ký hãng tàu thủy ở Haiphong; Vũ-ngọc-Bay, ở Haiphong; Lê-văn-Quyết, cai công-ty xe-lửa Vân-nam; Phan-bá-Bát, tại nhà máy rượu Trung lý; Uac Pách, làm nhà buôn ở Trung-lý; Đỗ-Toan, phó đội cảnh-sát ở Trung-ký; Thu dịch-Tứ, linh khố xanh ở Trung-ký; Lê bửu-Nho, thợ ở Long-thọ, Trung ký; Tôn-thất-Tuy, tại phủ Khâm sứ Trung-kỳ.

(Còn nữa)

Người học chính. — MM. Lê-văn-Quyền. Ng-Hợp có bằng thành chung, được bổ giáo học tập sự.

M. Phạm-tinh-Phước, có bằng Sơ-học Pháp-Việt, được bổ giáo-học thí-sai tập sự.

Một tiệm chuyên nghề ăn cắp đồ xe. — Mới đây sở Mật thám sở bắt được tên Ng-văn-Cần 20 tuổi mang bản một cái đèn xe nhà, bị nghỉ là của ăn cắp. Người ta liền bắt hỏi thì nó thú nhận là đồ ấy ăn cắp của một cái xe nhà kia để tại rạp hát mà tên phụ xe thì nghe gật. Xét ra tên Cần đã mấy lần ăn cắp về tội ăn cắp các gọng đồng xe của các nhà.

Nuôi người ở phải cẩn-thận. — Mme Ng-thị Xuân ở phố hàng Bông số nhà 52 có trình Cảnh rằng đang đêm hôi 11 giờ khuya Vân-Sa mở cơm mình ở mới được 5 tháng, tự nhiên thấy một đôi xuyến vàng ở tay đưa bé rớt trốn đi. Nay đi tìm thấy người và kia khai tên là Ng-thị Dực quán làng Ngô xá huyện Gia-lâm, tỉnh Bắc-ninh. Nó đã thú nhận và đem giả đôi xuyến vàng còn nhỏ. Con Vân lấy rồi phải giải ra tòa án xét xử.

Y-khoa bác-sĩ Sarraillé

số nhà 5, phố Tạp-nhuộm, Hàng nồi 386

Xét-nghiệm máu-mủ, đàm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi,

Chữa bệnh họ lao, bệnh giang-mai, bệnh dẫn, bệnh đau dạ dày, đau ruột, bệnh đàn-bà và bệ-sinh, vân vân.

Nói được tiếng An-nam, không phải dùng thông-ngôn.

Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 8 giờ đến 6 giờ 30 chiều.

Trừ ngày chủ-nhật, còn ngày nào cũng từ 8 giờ rưỡi đến 12 giờ trưa, có hẹn ngày nào giờ cho bệnh-nhân đến chữa. 6854

Đưa ở với con chủ nhà. — Trong số báo hôm qua có đăng việc tên Nguyễn-xuân-Hy quê ở Thái-bình bị chủ nhà là Nguyễn-huy-Bình, buôn bán ở số nhà 35 phố hàng Cá thưa là đỗ con gái người ấy mới 16 tuổi về lấy trộm quần áo tiền mang rồi trốn đi mất. Đến nay đã xét ra sự thực là tên Hy trong khi ở tại nhà Hy, tuy cái thân phận là kẻ ở đòi, nhưng vì cái vẻ nhẫn nhụi nhanh chai, khi ăn ở lắm ra vào đã khiến cho cô ả rất lòng yêu mến mà đã gương soi đến đầu bèo. Tên Hy tức khí được cái sự gặp gỡ không ngờ, liền trộm bắc nay dịp cũng có ả cùng có ả tình duốc cái chữ đồng tối mịt.

Về phần cô ả chẳng rõ là một duyên hai ny hay ba tình, mà cô đã ăn vụng chồng ng, tai vách mạch rừng, sự rồi ra miệng thế chó cười, cô ả liền phải cùng tên Hy lên ngay tỉ ty phong tìm đường xa lánh. Sau khi ả trốn đi người chủ đi trình ngay, thì sở mật thám đã phái người về làng Thái-đông, phủ Kiến-xương, tỉnh Thái-bình là quê tên Hy thì quả nhiên bắt được đôi « uyên ương cạn » ấy hiện đang cùng nhau hưởng cuộc đoàn viên, lập tức giải cả đôi về Hà-nội. Sau khi xét hỏi thì cô ả đã thú nhận rằng đi cao nặng khối tình được bốn tháng rồi, và tình nguyện lấy tên Hy làm chồng, cho được trọn bề ân ái.

Đầy tớ bất lương. — Mme Ng-thị-Yến ở phố cũng hàng Bông số nhà 101 vào hồi 8 giờ sáng hôm qua bị người cô ở tên là Vũ-thị-Yến 23 tuổi coi tủ lấy mất một cái giấy hai chục song rồi thì trao cho Ng-thị-Yến. Thị-Yến thấy ngoan đến sở Cảnh trình là bắt được vì biết là ăn không trôi. Hiện hồ. 12 giờ 45 sẽ hai tên ăn cắp đã phải bắt vào bốp.

Nhà ổ-tô. — Ngày 17 vào hồi 10 giờ rưỡi, cái xe chở hàng của nhà Pally ở phố Gia-long số 24 khi đi đến phố hàng Bồ thì đụng phải một cái xe hàng số P. V. D.-3 may người không can chi, chỉ có một cái bánh xe bị bẹp hơi một tí ti.

Biệt xứ. — Cái án tên Thượng-tiến Hanoi xử Đinh-ân-Cui, 2 năm biệt xứ, Ng-văn-Thái, 3 năm và Ng-v-Thi, Đỗ-văn-Nào, Vũ văn-Cơ 5 năm, tội nay thì nay thi hành sẽ ở địa-hạt thành phố Hanoi, Haiphong, Nam-định và tỉnh Bắc-ninh, Hà-đông nữa.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Sở dự toán thành phố. — Trong năm 1927 thành phố Haiphong được phép lĩnh thêm một phần trăm vào các khoản thuế chính ngạch sau này để lấy tiền cho sở dự toán.

1° Thuế thổ.

2° Thuế chỉ thu trong thuế môn bài.

3° Thuế thân người Á-đông ngoại quốc.

4° Thuế thân người Âu-tây (trừ khoản miễn thuế của đông người không kể).

Mùa đua ngựa. — Đến ngày 11 novembre hồi 14 giờ tại Haiphong sẽ bắt đầu mở cuộc đua ngựa là cuộc thứ nhất trong năm 1926-1927.

Nọc xe. — Trưa ngày 15 vừa rồi tên Vân Mỹ Khong 26 tuổi nhà ở số 62 phố Commerce đi xe đạp ở đường sang Kiến-an va phải đứa trẻ lên bảy tuổi tên là Đào-văn-Nui ở làng Au-dương bị mấy vết thương ở trán. Lập tức người ta đã đưa đứa nhỏ ấy vào nhà thương để buộc thuốc.

Cái nhà ngộ độc. — Chả nhiều vừa rồi, một người tên là Nguyễn-thị Gái, ở số 7 đường Central, đến nhà một người ở phố Lục-viên, tên là Trần-hữu-Lộ, để khất nợ. Nhưng chủ nợ không cho khất, nhất định bắt phải trả ngay, người bị nợ cứ nài xin khất mãi không được, lối 11 giờ mãi đến chiều tối, người bị nợ lăng văng xuống bếp, rồi ra vẻ. Lúc ấy thì vừa lúc chủ nợ đọn cơm ăn bữa chiều. Cả nhà ăn xong được một lúc, thì hai vợ chồng chủ nhà bỗng thấy con một đứa 14 tuổi tên là thị Con, một đứa lên 5 tuổi tên là thị Viên và hai đứa cầy tơ, đều thấy chóng váng và người quằn quại đau bụng lắm cả. Lập tức đi mời thầy thuốc đến xem, thì nó ra là cô nhà đầu ngộ độc cả, hai đứa cầy tơ bị nặng lắm, phải đưa ngay vào nhà thương chưa biết sống chết thế nào; còn hai vợ chồng chủ nhà với hai đứa con thì cũng bị nặng, hiện còn đang chữa.

Người ta nghi cho là người bị nợ vì khất nợ không được mà báo thù chăng.

SEPT-PAGODES

Ăn cắp dưới tàu. — Đêm 15 octobre vừa rồi, chiếc tàu « *Emérande* » chạy Haiphong đi Sept-pagodes, khi quá 1 giờ đêm, có người hành khách tên là Nguyễn-thị-Năm, diêu Marie 22 tuổi, người ở Thị-cầu, đến báo ông cầm tàu là M. Chaineau rằng vừa bị kẻ cắp ất ít rất lưng bao, lấy mất hai cái giấy 20 đồng và hai cái giấy 5 đồng, cộng là 50 đồng M Chaineau liệu thế đi lùng xét trong tàu thì sực gặp một người thầy-thí tàu ấy tên là Phạm-văn-Hương dẫn hai đứa kẻ cắp vừa bắt được lại trình, nói rằng còn đưa nữa nó nhảy xuống sông trốn mất. Kiểm trong mình quần cắp thấy có một cái giấy 20 đồng và 1 p. 80. Hai đứa ấy tên là Phạm-văn-Chi ở Haiphong và Nguyễn-văn-Bảo ở Bắc-giang, đều đã đưa vào tòa án để xét xử.

NAM-ĐỊNH

Đi đánh chim vạc. — Có câu ca rao: « con cò, con vạc, con nông, ba con cùng bảo vật lông con nào.... » Như ba con chim này thì con chim vạc ngon hơn nhiều. Về vùng huyện Phong-doanh (Nam định) thường vào độ Rằm tháng ba đang thịt vạc làm lẩu cũng vì thịt vạc nhiều người ưa thích nên ở vụ này Vạng-doanh, Châu-đồ có nhiều người đi đánh vạc mà quả phong lưu hơn cả vụng.

Chính vì cuối tháng sang đông là mùa đi đánh vạc.

« Thường có câu chuyện kỳ-khôi « là vì vạc ta trước cũng thích cái « bụ danh làm ông no bà bío, bro « nhiều ruộng đất có bắt cho bữa có « để chạy chọt. Từ đấy bao đêm vạc « cứ phải đi ăn vụng, ăn trộm ở « cánh đồng của có bụ nào thì « cánh ấy cũng ngã kỷ ở trỗ lấy tre..

Đấy chẳng qua chỉ là câu chuyện hoạt kê để cảnh tỉnh những bác ngồi ếch thôi chứ giống vạc thực là giống chim có đoàn tr-ể, có tình hảo ái! Đi ăn cỗ đi từng đàn, hàng một vài trăm con, vừa bay vừa kêu quang quác, hễ một con ra xướng là cả đàn đều hạ, trắng xóa một thửa ruộng như một đám vải vậy. Trông thực ngoạn mục! Người đời bắt thóp được cái lòng mến bạn của loài vạc nên lại nghĩ ra cách đánh bẫy chim vạc rất thần tình. Hôm trước năm nào rét, lác vào giới máy u ám, mấy người thân ở nh ra họ trở tr-ấy tối cũng bay sẵn bẫn nên có mới tối đi đánh vạc. Chính mà bẫn đó được 81 con. Vậy trông thuật cách đánh vạc ra đây để các ngài nào chưa biết, lúc nhàn rỗi đi bẫy chơi cũng là cái thú ở nơi có một rặng ngàn vậy. Trước khi đánh vạc thì phải biết đàn vạc hay bay qua ngả nào. Hoặc về tờ mờ sáng hoặc chiều hôm, chính chân độ 2, 3 hận hễy giờ sẽ làm bẫy.

Làm một cái lưới ở c khi cao lưng chừng ngon tre, trên lưới người đánh vạc ngồi. Ở dưới mặt ruộng thì làm chừng vài bốn chục cái bẫ rải bước chừng là rừa, cái bẫ này phải rồi lính hình trên mặt nước. Trên mỗi mắt cái bẫ cắm bốn năm chiếc dụm. Thứ nhựa này nấu theo dính, bắt cứ chim gì chạm vào là dí h bết vào cánh không sao cất cánh nổ, đi là bị sa. Cách nấu dọn này đã hồi kỳ chúng sẽ đăng sau. Làm lưu xong rồi thì lấy con vạc mồi. Là con vạc thực, họ nuôi mỗ quanh năm nó quen và khôn lắm, bỗ thấy bọn tiếng vạc gọi kêu là nó ở trong lưu kêu lên quác quác rồi lên hình như mời các bạn vạc bay trên không trung xuống đánh chén cho vui. Con vạc này, mỗ mắt buộc vào một cái vỏ hình như ghế T, vạc mỏi đậu rất yên lắm. Trên lưu thì vạc mồi, dưới nước thì cắm hai cái vỏ cách nhau một ít rồi để vạc đậu lên đấy. Ở chân mỗi con buộc một cái dây vào vỏ, lại có một cái dây thực dài một đầu buộc vào lưu. Nên nếu cái dây ấy thì hai con cần nhau chooang choeng, là có một con vạc nữa cũng đậu lên trên vỏ có một cái giây thực dài một đầu buộc vào chân nó, một đầu buộc lên lưu, con vạc đó là có ý giật dây quạt cành hình như vạc giới đi bay xuống mồi đó.

Thế là hễy đã giương xong gọi người chờ vạc giới bay qua là vạc mồi trên lưu, vạc dưới nước, con thì quạt cành con thì cất cánh nhau để gọi vạc giới xuống.

(Xem trang thứ ba cột thứ hai)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Cette femme était une créature formidable qui n'aimait que ses enfants et ne craignait que son mari. Elle était mère parce qu'elle était mammifère. Du reste, sa maternité s'arrêtait à ses filles, et, comme on le verra, ne s'étendait pas jusqu'aux garçons. Lui, l'homme n'avait qu'une pensée : s'enrichir.

Il n'y réussissait point. Un digne Théâtre manquait à ce grand talent. Thénardier à Montfermeil se ruinait, si la ruine est possible à zéro ; en Suisse ou dans les Pyrénées, ce sans-le-sou serait devenu millionnaire. Mais où le sort attache l'aubergiste, il faut qu'il broute.

On comprend que le mot *aubergiste* est employé ici dans un sens restreint, et qui ne s'étend pas à une classe entière.

En cette même année 1823, Thénardier était endetté d'environ quinze cents francs de dettes criardes, ce qui le rendait soucieux.

Quelle que fût envers lui l'injustice opiniâtre de la destinée, le Thénardier était un des hommes qui comprennent le mieux, avec le plus de profondeur et de la façon la plus moderne, cette chose qui est une vertu chez les peuples civilisés, l'hospitalité. Du reste braconnier admirable et cité pour son coup de fusil. Il avait un certain rire froid et paisible qui était particulièrement dangereux.

Ses théories d'aubergiste jaillissaient quelquefois de lui par éclairs. Il avait des aphorismes professionnels qu'il insérait dans l'esprit de sa femme. — « Le devoir de l'aubergiste, lui disait-il un jour violemment et à voix basse, c'est de vendre au premier venu du fricot, du repos, de la lumière, du feu, des draps sales, de la bonne, des puces, du sourire ; d'arrêter les passants, de vider les petites bourses et d'alléger honnêtement les grosses, d'abriter avec respect les familles en route, de râper l'homme, de plumer la femme, d'éplucher l'enfant ; de coter la fenêtre ouverte, la fenêtre fermée, le coin de la cheminée, le fauteuil, la chaise, le tabouret, l'escabeau, le lit de plume, le matelas et la botte de paille; de savoir de combien l'ombre use le miroir et de tarifer cela, et, par les cinq cent mille diables, de faire tout payer au voyageur jusqu'aux mouches que son chien mange ! »

Cet homme et cette femme, c'était ruse et rage mariés ensemble, attelage hideux et terrible.

Pendant que le mari ruminait et combinait, la Thénardier, elle ne pensait pas aux créanciers absents, n'avait souci d'hier ni de demain, et vivait avec emportement, toute dans la minute.

Tels étaient ces deux êtres. Cosette était entre eux, subissant leur double pression, comme une créature qui serait à la fois broyé par une meule et déchiquetée par une tenaille. L'homme et la femme avaient chacun une main ère différente. Cosette était rouée de coups, cela venait de la femme ; elle allait pieds nus l'hiver, cela venait du mari.

Cosette montait, descendait, lavait, brossait, frottait, balayait, courait, trimait, hésitait, remuait des choses lourdes et, toute chétive, faisait les grosses besognes. Nulle pitié ; une maîtresse farouche, un maître vénimeux. La gargote Thénardier était comme une toile où Cosette était prise et tremblait. L'idéal de l'oppression était réalisé par cette domesticité sinistre. Cela quelque chose comme la mouche servante des araignées.

La pauvre enfant, passive, se laissait.

Quand elles se trouvent ainsi, dès l'aube, toutes petites toutes nues, parmi les hommes, que se passe-t-il dans ces âmes qui viennent de quitter Dieu ?

III

Il faut du vin aux hommes et de l'eau aux chevaux

Il était arrivé quatre nouveaux voyageurs.

Cosette son était tristement ; car, quoiqu'elle n'eût que huit ans, elle avait déjà tant souffert qu'elle rêvait avec l'air lugubre d'une vieille femme.

Elle avait la paupière noire d'un coup de poing que la Thénardier lui avait donné, ce qui faisait dire de temps en temps à la Thénardier : — Est-elle laide avec son pochon sur l'œil !

Cosette pensait donc qu'il était nuit, très nuit, qu'il avait fallu remplir à l'improviste les pots et les carafes dans les chambres des voyageurs survenus, et qu'il n'y avait plus d'eau dans la fontaine.

Ce qui la rassurait un peu, c'est qu'on ne buvait pas beaucoup d'eau dans la maison Thénardier. Il ne manquait pas là de gens qui avaient soif ; mais c'était de cette soif qui s'adresse plus volontiers au broc qu'à la cruche. Qu'eût demandé un verre d'eau parmi ces verres de vin eût semblé un sauvage à tous ces hommes. Il y eut pourtant un moment où l'enfant trembla : la Thénardier souleva le couvercle d'une casserole qui bouillait sur le fourneau, puis saisit un verre et s'approcha vivement de la fontaine. Elle tourna le robinet, l'enfant avait levé la tête et suivait tous ses mouvements. Un maigre filet d'eau coula du robinet et remplit le verre à moitié. — Tiens, dit elle, il n'y a plus d'eau ! puis elle eut un moment de silence. L'enfant ne respirait pas.

— Bah, reprit la Thénardier en examinant le verre à demi plein, il y en aura assez comme cela.

Cosette se remit à son travail, mais pendant plus d'un quart d'heure elle sentit son cœur sauter comme un gros flocon dans sa poitrine.

Elle comptait les minutes qui s'écoulaient ainsi, et eût bien voulu être au lendemain matin.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Muốn vậy mà nào có được. Thì ra kẻ diễn-kịch đại tài ấy, thiếu mất một cái sân khấu xứng-đáng với tài. Giá-sử tay trắng mà còn có thể hết nghiệp được, thì gã *Thénardier* cứ ở mãi *Montfermeil* gọi là hết nghiệp. Thằng không-xu đó, giả-sử mà ở đất Thụy-sĩ, hay là ở vùng núi *Pyrénées* thì có lẽ làm nên bậc triệu. Nhưng thôi, số-kiếp đã buộc thằng bán cơm ở đâu, thì đành là nó phải kiếm-ăn ở đó.

Cái tiếng *hàng-cơm* dùng ở đây là lấy một nghĩa riêng chứ không phải là nói chung cả một hạng người làm ăn đâu.

Chính cái năm 1823 đó, thì gã *Thénardier* đỗ cộng đỗ nợ, cả thảy thiếu chừng một-nghìn rưỡi phật-lăng của người ta, mà toàn là những nợ gấp, bởi vậy mà mặt gã có vẻ lo-lắng.

Tuy rằng số-phận không công, cố ý vùi-dập nó mãi, nhưng gã *Thénardier* cũng là một người trong bọn người am-hiểu hơn cả, am-hiểu một cách sâu-sắc, một cách văn-minh nhất, cái việc mà các dân-tộc mọi-rợ gọi là một nghĩa, các dân-tộc văn-minh thì lấy làm một cách kiếm tiền, là cái việc đãi-khách vậy. Và gã lại là một tay đi bắt trộm chim muông trong rừng rất giỏi, cái tài bắn súng đã có người khen. Gã có một cách cười nguội lạnh mà điềm-nhiên, thật là nham-hiểm.

Những lý-tưởng của gã về nghề hàng cơm thỉnh thoảng lóe ra như cái chớp. Gã có những câu thành sáo, thỉnh-thoảng lại giảng ra để in vào óc con vợ. Một hôm nó sừng-sộ mà khẽ bảo con vợ rằng: « Nghĩa-vụ nhà hàng cơm, là bất cứ ai vào nhà cũng phải cho người ta được đủ mặn nhiều, cái miệng cười bà-chủ cho dặm. Hai là phải biết giữ khách đi qua, ai ít tiền thì dốc cho cạn túi, ai nhiều tiền thì dốc đến nhẹ lưng; ai có vợ, có chồng, có con, có cái, phải lấy cách khiêm-cung mà đãi, ông thì nạo, bà thì vật lông, các cô các cậu phải lột da mới thỏa. Tính tiền thì cửa sổ mở, cửa sổ đóng, cái xó lò sưởi, cái ghế bành, cái ghế con, cái ghế đẩu, cái ghế gỗ, cái giường nhồi lông, cái đệm, cho đến mở rơm làm ổ cũng phải tính hết. Phải biết gương soi có mòn, khách dùng cũng phải kể. Mà, hú nhăm-mươi vạn thằng quỉ, cái gì tính được cho khách là phải tính, cho đến cả những ruồi chó ngáp ! »

Thằng đàn-ông ấy với con đàn-bà ấy, thật là mưu thâm với cái cuồng dại kết duyên với nhau, gớm thay, ghê thay!

Trong khi thằng chồng lầm-bầm tính-toán một mình thì con vợ không nghĩ gì đến những chú nợ xa vắng, chẳng lo gì đến việc hôm qua, mà cũng chẳng nghĩ gì đến việc ngày mai, cứ đêm một cách nóng-nảy, chỉ chăm những việc nhỡn-tiền.

Hai cái đứa ấy người nó như thế. Con *Cosette* ở đâu đến chui vào giữa, một bên thì cối đá đè, một bên thì kìm nó cặp. Mỗi đứa có một cách riêng xử với con bé. Đòn đánh túi-bụi là do con vợ nó; rét đứt ruột phải đi chân không, là do thằng chồng.

Con bé hết lên lại xuống, xong giặt lại chải, hết cọ nhà đến quét cửa, chạy, làm, thở không kịp, phải đun phải dầy những đồ nặng, tội-nghiệp người thì bé mà làm toàn những việc to. Không còn ai thương tình ai tội nghiệp. Bà-chủ dữ như cọp, ông-chủ thì có nọc như rắn. Cái cửa hàng ấy khác nào một cái mạng đện, mà con ruồi nào vô phúc vướng vào, cứ run lên cầm-cập. Cách nuôi người độc-ác như thế, mới là một tội hà hiếp người ta cực-điểm. Rõ là một con ruồi vào làm tôi cho con đện.

Tội-nghiệp con bé, cứ đánh, mà ngậm miệng. Còn biết kêu ai.

Những cái linh-hồn như mới lọt tay Thiên-Chúa mà ra làm người, còn non-nớt, còn trần-trường như thế, mà gặp phải những nước đời như thế, thì không biết cái quan-niệm của nó đối với đời ra làm sao nhỉ?

III

Người phải có rượu, ngựa phải có nước

Sau lại có bốn người khách nữa vào hàng.

Con *Cosette* thì đương ngồm-ngoài vơ-vẩn. Tuy rằng nó mới lên tám tuổi, mà nó đã trải biết bao nhiêu nỗi chua xót, cho nên những lúc nó nghĩ vẩn-vơ, nom nó y như một bà cụ vậy.

Mặt nó thì tím bầm một bên mi,mắt, bởi vì mụ *Thénardier* đã đấm nó một cái đau, rồi thỉnh-thoảng lại còn được một cầu nhiếc-móc: — Thêm cái mắt xưng, trông càng xấu lắm!

Con *Cosette* nghĩ vẩn-vơ rằng trời đã tối, đã đến khuya rồi, hôm nay thỉnh-linh đông khách như thế này, bao nhiêu nước đã vơi đầy các bố, các cà-rạp, khắp cả các phòng rồi, trong thùng chứa không còn một hột.

Cũng may trong hàng này không ai uống nước là mấy. Ngoài kia rồi còn nhiều người khát, nhưng ở đây họ khát rượu mà thôi, chứ nào ai có khát nước. Ở giữa hàng rượu mỗi người là một cốc rượu trước mặt, ai mà lại hò bưng cốc nước, thì chắc bấy nhiêu người họ cho là thằng mọi-rợ. Vậy mà có một lúc con bé đã phải sợ run. Mụ *Thénardier* mở vung một *xoong* nước đương sôi, rồi lấy một cái cốc ra vặn ở vòi thùng chứa. Trong khi mụ vặn thì con bé ngẩng cổ lên nhìn. Trong vòi chảy ra một tia nước nhỏ, dầy được lưng cốc. Mụ nói: Ô này, hết cả nước rồi! Rồi mụ đứng im một lát. Con bé ngậm hơi không thở. May mụ lại giơ cốc nước lên xem mà rằng :

— Thôi, bấy nhiêu cũng đủ.

Con *Cosette* bấy giờ mới lại yên thân mà làm việc được. Nhưng trong một khắc đồng-hồ bụng nó bồi-hồi trông-ngược.

Nó ngồi đếm từng phút, chỉ ước gì cho chóng qua đêm đến sáng.

(Còn nữa)

Những hồi từ đầu, đã in thành bốn quyển, mỗi bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Quyển I	223 trang, bán.	0 $	80
— II	203 —	0	45
— III và IV	159 —	0	25
— V và VI	183 —	0	45
— VII và VIII	319 —	0	95

Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển. . . . . . 0 $ 20

Cả năm quyển gửi làm một . . . . . 2 $ 50

Tự do diễn đàn

Lời trần-tình của ngạch thừa phái

(Mấy lời ngỏ cùng ông Đ.T.Đ. và ông Ái-Hoa)

Chúng tôi xem báo Trung Bắc Tân-Văn ngày 26 và 27 juillet của ông Đ.T.Đ. và ngày 9 và 10 août của ông Ái-hoa lại nói, nói trần tình về ngạch thừa-phái, trong lời lẽ của hai ông nói về sự xin tăng lương và kỳ-hạn thăng-thưởng, hai việc ấy chúng tôi cũng xin bẩm-bảo tỉnh cùng hai ông, đầu như sự tuyển bổ, hai ông nói sở điền hơi tự cao về phần các ông quá, mà bỉ bác về phần chúng tôi. Ông Đ. T. Đ. nói : « ông tá học mất xương lối đa mới đỗ được ông tú; thi chật-vật mới đậu được ông tâm, chứ như các bác lính chỉ biết vec-vách chữ quốc-ngữ, võ-vẽ vài chữ nôm, mà cũng bổ vào ngạch thừa phái », ông Á Hoa nói: « lính xin bổ ở nơi bị ôn-thúy, để tiện khi đi gọi, mà cũng phải thi ». Cứ như lời lẽ của hai ông nói đó, thì ông tú đây không xứng đáng về ngạch thừa phái hay sao ? tại đây, tôi xin thay mặt anh em đồng trạch bày tỏ ý-kiến cùng hai ông. Chúng tôi đây tuy là người nhưng-nhàng xuất thân thực, nhưng những người nào đã được bổ vào ngạch từ thừa phái cũng có đủ tư-cách mà cũng đáng được cái chức-vụ ấy, và lại mỗi năm có hai kỳ thi tại Hanoi, có các quan ở phủ Thống-sứ bỏ đồng sát hạch, hỏi thi có đủ cả chữ nho và chữ tây, người nào trúng-tuyển mới được bổ, có phải là ai cũng bổ làm thừa phái đâu ? chúng tôi đây mà số đi không có tiếng gọi là ông tú, là vì trong thi Nam đã hỏng ra bãi tòa bay; lại kém tiếng gọi là học-sinh trường Thành-chung, là vì lúc học được chữ tây thì đã quá tuổi thi rồi, cho nên đành phải chịu xếp bài-nghiên đi mà việc đao cung.

Nay được nghị định của quan Toàn-quyền Đông-pháp ngày 31 décembre 1919, chúng tôi được ơn tuyển bổ vào các ngạch của chính-phủ, nên chúng tôi lại xếp việc về sửa việc văn ra ứng cử để sớp mặt với các ông, các ông đã chẳng cho chúng tôi là hậu khả vi khả văn hi chớ, chứ chúng tôi có phải là hậu văn đốt vô đít quá đâu. Ông Đ.T.Đ. gọi chúng tôi là: « các bực lính » thì tiếng ấy có đâu thô bỉ quá, ông đã là bậc ông tá hay là ông tâm xuất thân, hà ông lại không nhớ câu « chỉ thị nhân giả, nhân bằng kính chỉ; ai nhân giả, nhân bằng ái chi » ư, hay sao ? Ông Á Hoa nói : xin « chính-phủ chỉ bổ chúng tôi làm việc ở các tỉnh-thành, để tiện khi đàng võ thực là ông chửa an-tường gì lý lắm, này ông phải biết: trung-quân ông là việc hiểu, dân chẳng phải là đất nhà vua; dân chẳng phải là dân nhà nước, để là ý ở ông chửa trong trái qua những nơi làm sau chướng khí, thì ông sợ những nơi ấy, cho nên ông yêu cầu với chính-phủ để cho hả lòng ích kỷ đó thôi, còn như việc dụng võ thì những các nơi ấy đều đã có các quan quân trấn thủ, chứ có phải một vài người mà dụng võ được đâu ?

Ông Ái-Hoa khởi điều với chính-phủ trong kỳ thi thừa phái hạng ba, cho cả hạng tư và hạng năm được ứng-thi, giá phỏng lời ấy chính phủ ưng chuẩn, thì chúng tôi cũng quyết một phen chen vai thích cánh trong nghề đao bút, rồi ra mới bỏ kẻ hay người dở được.

Hai ông tại sao sinh việc bọc hành với chúng tôi là vô giá, thực hai ông có ý muốn hộ vô nhân quả, nay chẳng nói đến sự sở bọc thổ vu sự hành của chúng tôi ra làm gì, nhưng tư ông phải biết cái công mọc tuyết xung sương, xông tên đột pháo số đông sẻ sánh với công thập niên đăng hỏa của hai ông không ? Hai ông hãng ngày đọc sách Nam sử há lại không biết ông Phạm-ngũ-Lão cũng là một bực xuất thân nhưng hàng đầy tớ ? Nay hai ông sét kỹ mà xem, thì khi sở nghị định cho chúng tôi được thi vào các ngạch của Chính phủ, nay đã có người làm đến đường quan, chứ như chúng tôi mới dự vào ngạch thừa-phái đã quá làm lắm ư ? Còn như những các bút lục, chúng tôi nào đã nhờ đến hai ông làm bổ ích gì ? hay là chỉ tuân là cái năng lực của chúng tôi làm ra thôi, nhà nước đã tuyển bổ chúng tôi ra làm việc, chẳng là nhà nước có làm dâu ? mà hai ông phải nên suy bụng tính thiệt. Thôi nói làm thành ra người cùng một hội một thuyền mà đã đẩy n au, để thêm nhàm tai độc giả chư-quá tử. Vậy gọi là mấy lời sự thật đăng lên báo chương, trước xin ông Đ.T.Đ. và ông Ái-hoa thấu hiểu; sau xin bày tỏ cùng bạn đồng nghiệp ta lo cạng xét cho.

* * *

Nay mai nhà nước sắp lập hội đồng chính đốn về ngạch tự thuộc Nam-triều, chúng tôi xin thỉnh cầu: 1. Sự tuyển bổ xin Chính-phủ phân hạng cho, như là: bổ thì bổ hạng cao, cai được bổ hạng tư, đội được bổ hạng ba, phó quản được bổ hạng nhì, để cho phân biệt thế bậc mà bình, vì trước nhà nước cai cho bổ hạng năm cả, thực là thiệt thòi về phần thăng thưởng tôi lắm. 2. Hạn thăng thưởng xin cho cứ 18 tháng là hạng năm lên hạng tư và hạng tư lên hạng ba, còn hạng ba lên hạng nhì là hai năm và hạng nhì trở lên xin là ba năm.

3 Hạn làm việc ở thượng du, xin cho cứ đúng 18 tháng được hoán bổ về trung châu, theo như ngạch thư-ký, trừ ra những người nào yếu thì không kể, lại xin Chính-phủ triệu ra mà chữa có qua ở thượng du phải đi thay đổi có lần lượt, thì những tôi được đội ơn Chính-phủ vô cùng.

Mấy lời mong mỏi, xin Chính phủ rộng ơn cho.

Lê Viên

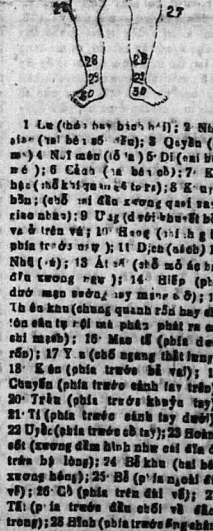
KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

(Tiếp theo)

Cốt đồ bộ vị đồ

Đồ hình người phía trước mặt



1 Lư (thở hay bịch hơi); 2 Nhật giác (mai bẻ số 4); 3 Quyền (cổ mọ) 4 Nhũ môn (đầu vú); 5 Di (mai bên mé); 6 Cách (mai bên ob); 7 Kết hạc (chỗ khí quản chẻ ra); 8 Kiên tỉnh bàn; (chỗ mai đầu xương quai nanh giao nhau); 9 Ung (dưới khuỷu bốn và ở trên vế); 10 Hung (thịt ngực phía trước ngực); 11 Diện (mặt) 12 Nhũ (vú); 13 Ái (chỗ mỏ ác hay đầu xương ngực); 14 Hiếp (phía dưới mạn sường hay mạng sườn); 15 Thần khu (chung quanh rốn hay chỗ tròn của tự rội mà phân phát ra các chi mạch); 16 Mạo tế (phía dưới rốn); 17 Yêu (chỗ ngang thắt lưng); 18 Kiên (phía trước bả vai); 19 Chuyển (phía trước cánh tay trên); 20 Trửu (phía trước khuỷu tay); 21 Tí (phía trước cánh tay dưới); 22 Uyển (phía trước cổ tay); 23 Hoành cốt (xương đầm hình như cái đĩa để trên bộ lòng); 24 Bễ khu (hai bên xương háng); 25 Bễ (phía ngoài đùi về); 26 Cổ (phía trên đùi về); 27 Tất (phía trước đầu gối về đằng trong); 28 Hình (phía trước ống chân); 29 Nội khoeo (phía trong cổ chân); 30 Phụ (bàn chân).

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Ngày 23 octobre. — tại phòng Hội-đồng tòa Đốc-lý Hanoi sẽ gọi lĩnh trưng những việc sau này :

Hồi 9 giờ 30 : Trưng cơm cho các người ốm và các người sinh giữ tại nhà thương, nhà thương con gái, nhà thương lấy của thành phố Haiphong từ 1er janvier 1927 tới 31 décembre 1928.

Hồi 9 giờ 45 ; Trưng cấp các giấy in cho thành phố Haiphong từ 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1928

Hồi 10 giờ : Trưng việc chụp ảnh để giảo vào thẻ căn-cước của các người ở Haiphong và vào sổ sự của các người bài bếp, từ ngày 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1928.

Hồi 10 giờ 15 : Trưng cấp các vị thuốc và vải buộc thuốc cho sở Y-tế của thành phố Haiphong từ ngày 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1928.

Hồi 10 giờ 30 : Trưng cấp thóc, rơm gạo, khoai, cám để nuôi lợn ngựa cho sở Lục-lộ thành phố và sở Đốc-lý từ ngày 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1928.

Hồi 10 giờ 45 : Trưng cấp dầu essence và dầu nỏ dùng cho các sở của thành phố Haiphong từ ngày 1er janvier đến 31 décembre 1927.

Hồi 11 giờ : Trưng cấp thịt bò, bánh tây, trứng, cá và các thứ quả dùng để nuôi các loài vật tại vườn bách thú Lạch-tray ở Haiphong từ ngày 1er janvier đến 31 décembre 1927.

Các sở điều lệ đều để tại Tòa Đốc-lý Haiphong.

Đến ngày 25 octobre hồi 15 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm một cái nhà ăn và một nhà tắm cho trường nam Sư-phạm Hanoi. Việc này trước định vào 18 septembre nay hoãn đến 25 octobre 1926.

Ngày 27 octobre 1926 hồi 15 giờ. — Tại nha Thương-chính Hanoi và Saigon gọi lĩnh-trưng các sở và gấy in cho các sở Thương-chính trong năm 1927. Tiền lĩnh trưng phải khai bằng bạc và bằng xu.

Điều lệ để tại tòa bố nha Thương-chính Hanoi và phòng kế-toán nha Thương-chính Saigon.

Ngày thứ tư 27 octobre 1926. — Hồi 13 giờ tại nha Thương-chính Hanoi và Saigon cho lĩnh-trưng việc in sổ và bản các giấy in dùng trong sở Thương-chính năm 1927. Tiền bán phải tính bằng bạc và xu.

Điều lệ để tại sở Thương-chính Haiphong.

Ngày 28 octobre 1926 hồi 9 giờ. — Tại dạo Hỏa-xa phía Bắc, ở nhà ga Ha-nội gọi lĩnh trưng cho các đạo hỏa-xa phía Bắc ở Hà-nội và Trung-kỳ trung-tương ở Tourane.

Lá thư thứ I. — Bảy vạn bốn nghìn kilos (66.000 k.) dầu để làm trục bánh xe.

Lá thư thứ II. — Bảy vạn sáu nghìn kilos (66.000 k.) dầu để làm các tòa máy.

Các giấy má về việc lĩnh trưng này đã tại phòng giấy ông kỹ-sư chính đạo hỏa-xa phía Bắc (Bureau de l'Ingénieur Chef de l'Arrondissement des chemins de fer du Nord sans Hanoi) và phòng giấy ông chánh ở Hàng-hải (Service Maritime du Tonkin) tại Haiphong.

Ngày 5, 6 và 9 novembre 1926. — Hồi 8 giờ sáng tại sở Kiểm-lâm Hanoi bán đấu giá mấy khu rừng của sở Công-sản.

Rừng tỉnh Phú-thọ và Tuyên-quang thì bán vào ngày 5 novembre

Rừng tỉnh Bắc-ninh và Quảng-yên (trừ đảo La Table không kể) thì bán vào ngày 6 novembre.

Và rừng đảo La Table thì bán vào ngày 9 novembre.

Mỗi đơn xin đấu giá chỉ được mua một khu mà thôi.

Ai muốn biết thêm điều gì nữa thì cứ hỏi tại sở Kiểm-lâm Hanoi, các tòa sứ tỉnh Phú-thọ, Tuyên-quang, Bắc-ninh và Quảng yên cùng các sở Kiểm-lâm Phủ-doãn, Phủ-yên-bình Phan-thương, Tuyên-quang, Việt-trì, An-hoá, Tiên-yên, Quảng-yên, Phu-lạng-thơ, Bonguy, Yên-tập và đảo La Table.

Đến thứ ba 9 Novembre 10^6 này, sẽ gọi lĩnh trưng lấy 4.000 mét đất, để lấp sở Vũng Tượng trên đường Paginier Haiphong.

Giấy xin lĩnh trưng phải để đến quan Đốc-lý Hanoi, hạn đến 4 giờ chiều thứ hai 8 Novembre là cùng.

Tiền ký quỹ tạm là 150$.

Tiền ký quỹ chắc chắn định là 4.000 fr.

Các giấy má đều lập về việc gọi lĩnh trưng này để tại phòng Lục-lộ tòa Đốc-lý Hanoi, xem sớt đến ngày mai hoặc trong 8 giờ đến 11 giờ, chiều từ 3 giờ đến 6 giờ.

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

L'homme au masque de fer.

Quelques mois après la mort de ce ministre (1), il arriva un évènement qui n'a point d'exemple; et ce qui est non moins étrange, c'est que tous les historiens l'ont ignoré. On envoya dans le plus grand secret, au château de l'île Sainte Marguerite, dans la mer de Provense, un prisonnier inconnu d'une taille au-dessus de l'ordinaire, jeune et de la figure la plus belle et la plus noble. Ce prisonnier, dans la route, portait un masque dont la mentionnière avait des ressorts d'acier qui lui laissaient la liberté de manger avec le masque sur son visage. On avait l'ordre de le tuer s'il se découvrait. Il resta dans l'île jusqu'à ce qu'un officier de confiance nommé Saint-Mars, gouverneur de Pignerol, ayant été fait gouverneur de Bastille, l'an 1690, l'alla prendre à l'île Sainte-Marguerite et le conduisit à la Bastille toujours masqué. Le marquis de Louvois alla le voir dans cette île avant la translation, et lui parla debout et avec une considération qui tenait du respect. Cet inconnu fut mené à la Bastille, où il fut logé aussi bien qu'on peut l'être dans ce château On ne lui refusait rien de ce qu'il demandait Son plus grand goût était pour le linge d'une finesse extraordinaire et pour les dentelles Il jouait de la guitare. On lui faisait la plus grande chère, et le gouverneur s'asseyait rarement devant lui. Un vieux médecin de la Bastille, qui avait souvent traite cet homme singulier dans ses maladies, a dit qu'il n'avait jamais vu son visage, quoiqu'il eût souvent examiné sa langue et le reste de son corps. Il était admirablement bien fait, disait de médecin ; sa peau était un peu brune ; il intéressait par le seul ton de sa voix, ne se plaignant jamais de son état, et ne laissant point entrevoir ce qu'il pouvait être.

Cet inconnu mourut en 170[illegible] et fut enterré la nuit à la paroisse de Saint Paul Ce qui redouble l'étonnement c'est que, quand on l'envoga dans l'île de Sainte-Marguerite, il ne disparut dans l'Europe aucun homme considérable, Ce prisonnier l'était sans doute, car voici ce qui arriva les premiers jours qu'il était dans l'île, Le gouverneur mettait lui même les plats sur la table, et ensuite se retirait après l'avoir enfermé Un jour, le prisonnier écrivit avec un couteau sur une assiette d'argent et jeta l'assiette par la fenêtre vers un bâteau qui était du rivage, presque au pied de la tour, Un pêcheur, à qui ce bateau appartenait, ramassa l'assiette et la rapporta au gouverneur. Celui-ci, étonné, demanda au pêcheur : « Avez-vous lu ce qui est écrit sur cette assiette, et quelqu'un l'a-t-il vue entre vos mains ? — Je ne sais pas lire, répondit le pêcheur. Je viens de la trouver, personne ne l'a vue. » Ce paysan fut retenu jusqu'à ce que le gouverneur fût bien informé qu'il n'a jamais lu et que l'assiette n'avait été vue de personne. « Allez, lui dit-il, vous êtes bien heureux de ne pas savoir lire » Parmi les personnes qui ont eu une connaissance immédiate de ce fait, il y en a une très digne de foi qui vit encore (en 1750).

M de Chamillard fut le dernier ministre qui eut cet étrange secret. Le cecond maréchal de La Feuillade, son gendre, m'a dit qu'à la mort de son beau père il le conjura à genovx de lui apprendre ce que c'était que cet homme, qu'on ne connut jamais que sous le nom de l'homme au masque de fer. Chamillart lui répondit que c'était le secret de l'Etat, et qu'il avait fait surment de ne le révéler jamais.

Voltaire

(1) Ce ministre, Mazarin

Người mặt nạ sắt.

Khi quan Tướng-thư (1) ấy mất được vài ba tháng, thì có xảy ra một truyện lạ thường; mà lạ nữa là không nhà sử học nào biết được truyện ấy! Họ dùng cách rất bí-mật sai giải đến cù-lao Sainte Marguerite, ở bể Provence một người tù lạ mặt, cao lớn khác thường, mặt mũi đẹp đẽ oai vệ lắm. Người tù ấy, khi đi đường đeo một cái mặt nạ bằng sắt, ở hàm dưới có lò xo, có thể cứ đeo cả mặt nạ như vậy mà ăn uống ... được. Có lịnh truyền rằng nếu người ấy mở cái mặt nạ ấy ra thì sẽ bị giết. Người ấy ở cù lao ấy mãi đến khi có viên quan võ tin-cẩn của nhà nước là ông St Mars, là quan cai-trị ở Pignerol, khi lên cai quản nhà ngục Bastille, trong năm 1690 thì cù-lao St Marguerite mà đem người ấy về ngục Bastille, cái mặt vẫn phải đeo mặt nạ. Quận công Louvois, trước khi người ấy về Bastille có đến thăm ở cù lao, khi nói truyện thì quận công đứng giữ lễ phép trọng vọng lắm. Người ấy về ở Bastille, cách cung đốn ăn ở được tử tế lắm. Muốn gì được nấy. Người ấy thích quần áo tốt bằng thứ nhỏ sợi và thích đăng-ten. Người ấy hay chơi đàn. Họ làm cơm nước cho ăn toàn cao-lương, ngũ-vị và quan cai-trị ít khi ngồi trước mặt người ấy. Một ông thầy thuốc già ở nhà ngục Bastille thường hay chữa bệnh cho người kỳ-dị ấy có nói rằng: ông đã từng xem lưỡi và xem mình người ấy mà chưa hề xem thấy mặt người ấy bao giờ; ông thầy thuốc nói rằng người ấy ... đẹp đẽ lắm, nước da hơi sẫm; tiếng nói dễ nghe mà không hề phàn nàn về cảnh-ngộ mình bao giờ, mà cũng không bao giờ nói lở ra rằng mình là ai cả.

Người lạ mặt ấy ta thế năm 1703 và chôn ở nghĩa địa St Paul khi ban đêm. Một điều lạ lùng nữa là khi người ấy phải giải về St Marguerite, thì ở trong châu Âu không thấy mất một người bệ-trọng nào cả. Mà người tù ấy chắc hẳn là một người bệ-trọng thì phải vì coi mấy bữa người ấy mới đến ở cù-lao ... rõ. Quan cai-trị ở đấy tự mình vào bày bàn cho người ấy rồi mới ra mà đóng cửa lại. Có một hôm người tù ấy lấy gạo ăn viết vào trong một cái đĩa-bàn bằng bạc rồi ném đĩa qua cửa sổ xuống một cái tàu ở bờ bể, gần ngay dưới chân nhà tù. Người ngư-phủ có cái tàu ấy nhặt được cái đĩa và đem vào cho quan cai-trị lấy làm lạ mà hỏi người ngư-phủ rằng: « Anh có xem những chữ viết ở trong cái đĩa này không hay là anh có để cho ai xem không? Người ngư phủ thưa rằng: tôi không biết chữ, tôi mới nhặt được chưa có ai xem cả. » Quan cai-trị bắt giam người ngư-phủ mãi sau đến lúc biết đích thực người ấy không biết chữ và thực là chưa ai xem cái đĩa ấy rồi mới tha mà bảo rằng: « Thôi cho anh về, anh không biết chữ là phúc cho anh lắm đó » Trong những người biết chuyện ấy hiện nay (1750) còn có một người đứng đắn lắm. Quan thượng-thư Chamillard là người biết sự bí-mật ấy sau hết. Quan Thống-chế La Feuillade là con rể quan Thượng-thư có nói với tôi rằng khi nhạc-phụ ông lâm chung, ông quỳ xuống xin ngài nói rõ cho biết cái người mà xưa nay thường gọi là người mặt nạ sắt ấy là ai. Quan Thượng-thư trả lời rằng đó là sự bí mật của nhà nước, ngài đã có lời phát-thệ rằng không khi nào được nói ra.

Song Nam Nguyễn-văn-Thuộc.

(1) Quan Thượng-thư ấy là ông Mazarin.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Một tấn thảm kịch ở dưới gốc «quéo»

(Tiếp theo)

Quan huyện ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói rằng:

— Từ khi xảy ra cái cướp ấy thật là tôi bỏ ăn, bỏ ngủ, phần thì quan trên sức giấy về phải truy tầm bọn cướp ấy, phần thì lo dân sự trong bản hạt sợ hãi mà không được yên ổn làm ăn. Ấy vì thế mà ngày đêm tôi vẫn trù tính mọi việc, kiếm cách tìm phương mà bắt cho hết bọn nó, song hiềm một nỗi thanh thế nó càng ngày càng dữ dội, nay đây mai đó không biết sào ổ nào là trụ sở của chúng, vả chăng khúc sông ấy lại chia ra năm đường bảy ngả, ngoắt-ngoéo vòng vèo, khó lòng mà đuổi đánh được mà dù có cho thuyền đi tuần dưới sông chăng nữa thì cũng không biết nó đóng thuyền từ đâu, có khi vô ý bất ngờ mà uổng mạng Không phải là tôi sợ chết mà không dám mạo hiểm, song mạo hiểm mà không được ích gì thì thật là vô ích quá. Bởi vậy từ bấy đến nay tôi vẫn cho người đi do thám, song vẫn mập mờ chưa rõ đích chúng nó ở đâu Bên kia sông là huyện Thanh-hà ruộng đất mông mênh, đánh bên này chúng trốn sang bên ấy thì dẫu hết sức đến đâu cũng là vô công hiệu mà thôi. Tôi cũng đã có giấy tư sang quan huyện Thanh-hà xin ngài phòng giữ chỗ mạn sông thì họa chăng chúng mới mất đường tẩu-thoát. Hiềm một nỗi huyện lị Thanh-hà thì đóng ở xa, việc tuần-phòng rất là trở ngại không có lẽ đêm nào quan huyện cũng ra đấy được, mà tuần phiên thì chỉ là đồ chết dẫm cả hơi nghe thấy tiếng súng thì chạy lấy khỏi chết là may. Ấy vì thế mà tôi vẫn phải lo lắng chứ có phải việc quan mà trì-hoãn được đâu. Vả chăng từ khi tôi ra làm quan đến giờ, cái ý tôi chỉ mong làm sao cho ích quốc lợi dân, chứ có phải nhân dịp làm quan vơ-vét của dân, trên thì dối quan, dưới thì hại dân, như thế sao cho xứng-đáng hai chữ phụ-mẫu dân được. Vậy có nhớ nên làm như vậy mà mất cả hai tiếng liêm khiết của tôi, Huống chi lương nhà nước phát cho cũng đủ hậu thừa ăn, thừa tiêu, can chi tôi phải vơ-vét. Tôi vẫn biết một đời làm lại, bại-hoại ba đời, song bước quan lại tôi vẫn phải đeo-đẳng là vì tôi muốn dắt bọn dân ngu ra khỏi vòng hắc-ám Bên ngoài dân-sự cứ nay gà mai vịt, nay quan tiền, mai thúng gạo đem lễ mà thật trong bụng tôi vẫn trong như nước sáng như gương. Ai tai tôi không biết chứ tôi từ khi làm quan không lấy của dân một đồng xu nhỏ. Không phải là tôi cầu lấy tiếng liêm, song bản ý tôi không muốn hại dân. Vì trăng chúng tôi thay mặt nhà-nước để cai-trị dân, bảo-hộ dân chứ có phải lấy thế quan mà bóp khoét của dân đâu, vậy có nên thế bụng tôi mà đừng làm thế mới được.

— Bẩm quan lớn, chúng tôi vẫn biết rằng quan lớn không thiếu gì song gọi là lễ-bạc tâm thành xin quan lớn thâu nhận cho, thì chúng tôi còn nhiều việc phải nhờ quan lớn giúp cho.

— Nếu cô mà cứ xử một cách như vậy thì thật không hợp ý tôi. Lính đâu, bảo cô ấy ra ngoài kia

— Bẩm quan lớn, quan lớn đã không thâu nhận cho thì tôi xin vâng, song xin quan lớn làm ơn giúp cho.

— Làm ơn gì? Việc có tức là việc tôi, nếu có điều gì hay thì cô cứ nói. Cô cất tiền đi, cất đi, rồi muốn nói gì cứ nói.

Cô con gái ông Tổng Cờ thấy quan huyện truyền như vậy khúm núm cất gói bạc đi rồi nói rằng:

— Bụng quan lớn cố-chấp như vậy thì lòng chúng tôi không được yên!

— Không phải! Có thế tôi mới yên lòng. Bay đâu mang cái ghế cho cô ấy ngồi đây! Cô cứ ngồi xuống, tôi nói chuyện còn dài, sợ đứng lâu mỏi chân. Bây giờ có việc gì cô cứ nói.

Cô con gái bấy giờ khúm núm lễ phép ngồi xuống ghế, trông quanh trông quẩn sợ có người biết nên không dám nói.

— Không, cô không ngại! Cứ nói! Thằng này là đứa đầy tớ tâm-phúc của tôi, việc gì tôi cũng cho nó biết. Nó rất được việc. Cô cứ nói.

— Bẩm quan lớn, chúng tôi thiết tưởng bọn này chưa trị đi sớm được ngày nào, thì bè đảng chúng nó ngày một to, thanh-thế chúng ngày một lớn, đến lúc ấy e rằng chỉ tốn công, tốn của quan lớn, mà vị tất đã nên công cán gì. Mà hiện nay chị chúng tôi còn bị chúng giam hãm không biết sống chết thế nào, nếu cứ để cho bọn do thám đi dò, thì chưa chắc đã là tin thực, tin đã không thực thì ắt có hại cho mình. Bất nhược quan lớn cho phép ngay chúng tôi này đảm nhận cái trách nhiệm ấy.

Quan huyện nghe thấy nói vậy cười mà rằng:

Cô là một người con gái vị tất đã đảm nhận được cái chức trách quan trọng thế.

— Không những thế mà thôi, chúng tôi xin đoan với quan lớn, sẽ có thể dò xét được tình hình bọn chúng

Cô nói khí quả quyết quá, vậy ý cô định thế nào cứ nói cho tôi nghe. Bây giờ cô con gái lấy ở trong mình ra một tờ giấy viết chữ cho hai tay đưa trình quan huyện, Quan huyện tiếp lấy xem Cũng có lúc ngài nghiêm nét mặt, cũng có khi ngài tủm tỉm cười, cũng có khi ngài ra ý tuyệt vọng.

Xem xong quan huyện nói rằng:

— Về sự ấn mật giả hình này tôi rất e ngại cho cô. Không những cô không thể đảm nhận được cái trọng trách ấy mà thôi, có lẽ lại nguy-hiểm đến cả tính mệnh cô nữa. Thôi! Việc này để tôi sai một người tâm-phúc của tôi đi thay cô nữa thì hơn.

Vả chăng đi việc này chắc là cầm lòng cái chết trong tay mà vị tất đã được ích gì. Huống chi đàn-bà con gái như cô lại càng không nên lắm. Thôi! Cứ để việc này đấy tôi, tôi sẽ ra liệu,

Bẩm quan lớn, nếu vậy chúng tôi dám nói rằng: quan lớn không có con mắt tinh đời. Nàng Lệ-quân thuở trước, ả Sở-vân khi xưa chẳng vì sự thế bất đắc dĩ mà phải cải dạng nam trang về sau mà danh lừng khắp nước, khiến cho bọn tu-mi phải đến tiện chết đi được đấy ra. Đến nay tuy chúng tôi là con gái quê-mùa song ơn nhờ cha mẹ sách thánh-hiền cũng đã được xem qua, nay gặp cơ sự nhường này kể cũng là việc ... ở mọi, mà thù cha không báo, hại dân không trừ thì chẳng cũng đáng thẹn là con gái đất Việt nam lắm sao? Vậy xin quan trên rộng lượng mà cho phép chúng tôi được trả thù thì cha chúng tôi ở nơi chín suối kia cũng được vui lòng và chị chúng tôi mong công ty được về, ơn ấy chúng tôi không bao giờ dám quên. Bẩm quan lớn, chúng tôi vẫn biết rằng phận đàn bà con gái không đâu được như đàn ông cầm thương lên ngựa mà thời buổi này có thế đâu, nhưng cũng có gan cầm lưỡi dao mà đâm quân gian tặc, chỉ khi bọn nữ nhi chúng tôi không đâu bằng bọn nam nhi, song cũng có gan vào tới hang bắm mà bắt cọp. Mà dù việc có không thành chăng nữa chúng tôi xin liều chết cho xong, chứ còn thiết cuộc đời làm chi nữa. Huống chi cha thì bị giết chết, chị thì không biết sống chết thế nào, nếu thù này không trả được thì cái đời chúng tôi dù có sống nữa cũng không biết sinh thú là gì Dám xin quan lớn lượng tình mà xét cho.

Quan huyện nghe thấy cô con gái nói một cách cứng-cỏi và quả quyết như vậy đã phục là một người giỏi đến khi nhìn kỹ mặt cô từ đầu đến chân biết là một người con gái chí khí khác thường, lại nghĩ đến cái giấy cô đưa vừa rồi mà phải khen là một người tài, Ngài ngẫm nghĩ một hồi lâu rồi thung dung mà đáp rằng:

Ý cô đã muốn vậy, tôi cũng không can trở làm gì. Song làm thì cô cứ làm, tôi không cần phải cho phép.

— Bẩm quan lớn, quan lớn là quan sở tại đây mà sự hành-động chúng tôi lại ở trong địa hạt ngài nếu không có phép quan lớn cho thì e có điều tổn hại cho chúng tôi,

— Cô đã biết rằng tôi là quan sở tại ở đây thì việc gì cũng là quyền ở tôi cả. Đã biết rằng là quyền-hành ở tôi thì cô còn e ngại nỗi gì. Cho cô phép, cái ấy thì cũng không khó gì, song cho phép không phải là quyền ở tôi mà quyền ở như quan trên, như vậy dù tôi có muốn cho cô cũng không sao được. Cô là người biết nghĩ chắc cô cũng hiểu được lẽ ấy. Vậy, việc cô, cô cứ làm mỗi khi tôi đi tuần tôi sẽ hết sức giữ gìn để không phạm gì đến tính mệnh cô thì thôi, mà cả bọn dưới quyền tôi, tôi sẽ ra lệnh truyền, cô cứ yên lòng. Nhưng việc này là việc quan trọng, cô nên cẩn thận kẻo lộ ra thì chẳng những việc không xong mà thôi, lại có khi nguy hiểm cả đến cô nữa, vậy còn về phần tôi, tôi sẽ xin giúp cô một tay.

— Vậy chúng tôi xin đa tạ quan lớn.

Nói xong cô chào rồi đi ra.

(Còn nữa) **Thanh-vân Trần-lưu Quế**

MỚI XUẤT BẢN:

SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ

Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ đẳng yếu-lược

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ

Giá bán: 0$50 — Tiền cước: 0$20

Bán tại bản-quán và các hàng sách

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỮ 0$10 MỘT LẦN

Bản-quán mở ra mục này, cốt để giúp các bạn đọc báo, cần mua-bán đổi-chác thứ gì, thật rất dễ tìm mà giá đăng vào mục này lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0 p. 10 một dòng, các ngài chỉ mất độ 2, 3 hào cũng có thể đăng báo được, Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua-bán thứ gì, cứ xem ở lời rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.

Giá 0 p. 10 một dòng, là tính cho các ngài không mua báo đồng-niên, còn ngài nào mua báo đồng-niên, khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi cho bản-quán cái giấy cuốn-báo, bản-quán xin tính rút xuống 0 p. 08 một dòng.

B. Q.

Nhà đất bán
(Immeubles à vendre)

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ, Hỏi tại M. Ng.-văn-Toản, 61, phố hàng Bông, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Bán một cái nhà tây ở Haiphong, Boulevard Henri Rivière, số 32, giá 4.500$00. Hỏi tại số 7, Julien Blanc, Hanoi. 5.804

Muốn bán một cái nhà kiểu tây, đất rộng 200 thước tây vuông, ở phố hàng Mã-mây (Rue des Pavillons noirs) Hanoi, số 73, ai muốn mua thì hỏi tại số 37, phố hàng Điếu. 5.023

Vì đi xa mà bán: một cái villa có đồ đạc, có đủ các nhà phụ. Xây bằng Ciment, đá và gạch. Lợp ngói tàu. Trông ra bể và miền chung quanh đẩy tiện nhất. Có đường đi riêng. Có 2.300 thước ngoại giả lại còn một miếng đất 250 thước vuông để làm chỗ để auto.

Giá 4.000 đồng. Hỏi tại nhà báo. 5.925

Xe ô tô
(Automobiles)

Vì đi xa muốn bán ngay xe ô-tô Renault, 5 chỗ ngồi, 11 mã-lực, chạy tốt, giá rẻ. Hỏi tại: M. Legris, 152, Avenue O'd'Endhal, Haiphong. 5.895

MỘT DỊP TỐT

Vì thừa nên muốn bán bớt một cái ô-tô hiệu Peugeot 10 mã-lực, 5 chỗ ngồi, có đủ các đồ phụ. Ai muốn mua đến hỏi tại nhà báo. 5.899

Vì đi xa nên bán: Auto 10 c.v. *Rolland Pilain* chạy thật tốt. Từ khi mua chưa hề chữa qua. Có đủ cả áo xe và nhiều đồ phụ. Đèn secours mạ kền thật sáng.

Giá 1.200 đồng. Hỏi tại nhà báo. 5.924

Xe-ngựa
(Voitures hippomobiles)

Một cái xe ngựa forme Américaine hãy còn tốt, bán 80$, đủ cả đồ phụ-tùng, mua mới 230$ có facture. Ai mua hỏi tại M. Phạm-huy-Thành, tri-huyện Tứ-kỳ, Hải-dương. 5.922

Súng và chó săn
(Chasse)

Muốn mua một khẩu súng săn « Verney Carron » calibre 20. Hỏi tại nhà-báo. 5.766

Sách vở
(Livres)

Muốn mua một pho tự-vị cũ « NOUVEAU LAROUSSE *Illustré*. Đủng 7 quyển một pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiên-Tsin, Hanoi. 5.767

Muốn mua một « collection Đông-cổ ủng-báo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5.809

Đồ vàng bạc
(Bijoux)

Ai có đồ vàng không dùng, muốn bán thì cứ đem lại hiệu Ly-Seng-Bao, 42, phố hàng Bồ, mà bán sẽ được giá cao. 5.919

Muốn mua:
(On achète:)

Muốn mua tủ gương đựng quần-áo, tủ kính đựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ. Hỏi tại nhà-báo, 5.891

Trường học
(Écoles)

Trung-bắc Học-hiệu có đủ các lớp dạy như trường Nhà-nước. Đơn xin học gửi đến ông hiệu-trưởng ở 22, phố Nhà-thờ (Rue Lamblot). 5.756

Leçons de Français, jusques et y compris la Rhétorique.

Leçons de Latin, Cours Préparatoire et 1re Année par Professeur Français qui se rend à Domicile. Ecrire: L. P. 126, Rue Duvillier. Prière donner adresse exacte. 5.795

Lớp dạy Latin và Anglais

Bắt đầu từ 1er octobre tại Trung-Bắc Học-hiệu, 22 phố Lamblot, sẽ mở một lớp tối nữa chuyên dạy Anglais và Latin.

Trong một tuần lễ, mỗi thứ chữ ấy dạy ba buổi tối.

Học-phí mỗi tháng định như sau này:

Học một thứ chữ: 4 đồng

Học cả hai thứ chữ: 6 đồng

Ai muốn biết thêm điều gì, cứ đến hỏi tại Trung-Bắc Học-hiệu.

Lặt vặt
(Divers)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán. 5.808

VỘI THÌ BÁN RẺ

1 tacheomètre Sanguet mới.

1 niveau bulle indépendante prismes mires, rapporteurs, talles, vân vân.

Viết cho M. Briet, Quảng-yên. 5.950

Sở Đạc-điền tư của M. Phan-văn Đường trước ở Phố hàng Bông số 149, nay dọn lại số *1 phố Tân-hưng*, gần Ga hàng Cỏ, 5.915

Lạc em

Tên tôi là Nguyễn-văn-Thụ, xin có lời về nhờ quý-báo làm ơn đăng giúp cho tôi một việc như sau này xin đa tạ vô cùng:

Nguyên tôi đi làm xa ở nhà có đứa em giai tôi tên là Nguyễn-văn-Hảo 17 tuổi, thầy mẹ tôi có cho em tôi về Hanoi học chẳng mấy giỏi mà nghe anh em vui chơi quá chớt nhỡ tiêu mất tiền rồi lại bị người nhà sỉ-nhục nên sợ mà đi đã ngót hai tháng rồi, thầy mẹ tôi tìm đâu cũng không thấy, mà tôi ở xa không biết làm sao được, lòng tôi bối rối nghĩ mà buồn, vậy xin có mấy nhời đăng lên báo-chương để nhờ các quý ông quý bà biết mà mách bảo cho thầy mẹ tôi là M. Đội-Toa ở phố Vĩnh-thành số nhà 36 tỉnh Vĩnh-yên, cả có tốn tiền phí tổn sau tôi xin hoàn lại và xin có lời đa tạ về sau, nếu không, nhờ các quý ông quý bà cứ bảo em tôi viết thơ cho tôi cũng được.

Nguyễn-văn-Thụ
Secrétaire des Travaux publics
(Annam) Lao-bao. 5.914

Ai biết bảo giùm. — Bản-quán tiếp được bức thư sau này, xin cứ nguyên-văn đăng báo:

Tên tôi là Nguyễn-văn-Bản ở làng Dị ph..., tổng Mẹo-hoàn, huyện Duy-tiên, tỉnh Hà-nam, nhờ quí báo làm ơn đăng lên báo-chương hộ một việc như sau này:

Nguyên mẹ tôi tên là Hoàng-thị-Thu 70 tuổi lên chơi với người cháu ruột gọi bằng cô ở ngõ Bích xã Ẩm-hạ, tổng Ẩm-thượng, huyện Hạ-hòa, tỉnh Phú-thọ, khi về có mua được 10.000 nứa và 2.000 lá gồi, lúc xuôi về thì tên Bích là cháu có cho con tên là Hoàng-văn Khâm đưa về đến Việt-trì hôm 29 septembre 1926 hồi 8 giờ lên làm thuế thì có thuê vào cạnh một cái bè khác, bè ấy có nứa lá và nâu, mà bè ấy thì có 5 người, hồi 3 giờ chiều tên Khâm lấy được giấy thuế ra bè thì không thấy nữa, rồi tên ấy cứ theo tìm thẳng bờ sông Nhị-hà về tới địa-hạt tôi gần tỉnh Hưng-yên và bảo cho tôi biết, mà hôm ấy là ngày mồng 2 octobre, thì tôi khảo tôi cho người nhà đi tìm các ngòn sông và các bến, từ hôm ấy đến nay chưa thấy. Vậy thì ông bà nào biết ở đâu bảo giùm hộ tôi xin tạ ơn. 5.913

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 chân-kính
Mặt có kim có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
3011

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Sắp sửa diễn
CHÂU VỀ HỢP-PHỐ
Chèo cải-lương

Tối thứ ba 19 Octobre
ĐÀN BÀ DỄ CÓ MẤY TAY
Sự tích một người đàn-bà mưu-trí rất tài cao đảm rất lạ!

Tối thứ tư 20 Octobre
CHỊ EM DẦU
Tích này tả tình cảnh chị em dâu trong một nhà rất là éo le. Xem mới rõ câu tục-ngữ : *Yêu nhau chị em gái, khái nhau chị em dâu.*

Tối thứ bảy 23 Octobre
Đã lại
OAN BÀ THỊ-KÍNH
Chèo cải lương
Soạn giả : Nguyễn-đình-Nghi
Lần này có sửa đổi lại cách ra trò.



Nhà Ba-chuông
TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy gầy, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay sinh ra rao phồi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ :
THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BỒ 1 $ 40
3001

NHẬN DỊP BẠC CAO
Không dán có hàng rẻ bằng

Kiến tôi vừa mới nhận được ở bên Tây gửi sang những mẫu hàng sau này : *Giấy gai tốp để khâu bao, sáng là các thứ Bao gạo Rọc Xanh, rọc Tím, bao cũ, bao mới, đều có cả. Miện tôi lại có bán các thứ : Nước Hoa, Sáp Thơm và Bút Máy hiệu « EDAC ».* Nhân dịp giá tiền hạ tây cao, cho nên tôi mua được những thứ hàng trên này rẻ lắm. So giá bây giờ với mấy tháng trước, thì mỗi đồng bạc bù tới 2 $ 25, vậy bài giá được bao nhiêu tôi xin kiếu cáo qui-khách hết cả. Qui-khách chiếu-cố đến mua hàng ở bản hiệu sẽ biết cho là sự thực, nhưng xin mua ngay, kẻo cái dịp này chính là cái buổi mà những mặt hàng trên này bán chạy lắm. Kính cáo.

ĐỨC-LỢI, 56, Rue des Pavillons-Noirs mới 58, Rue (Mã-Mây) Hanoi
3021

Tại hiệu CHARMEUSE

Phố LIÊN-TRÌ, số 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)

CÓ BÁN :

Các thứ mũ đàn-ông, đàn-bà, trẻ-con ; — tất tay, tất chân, khăn ; — áo đàn-bà, con-gái ; — tạp hóa ; — giầy đàn-ông ; — khăn bàn, khăn ăn, khăn mặt, khăn tắm, khăn giải giường ; — các thứ vải ; — áo *sơ-mi* đi lễ, người lớn, trẻ-con, áo *sơ-mi cellular*, áo-ngủ ; — đồ chơi, vân vân.

Vừa mới sang mũ cát-kết cho sốp-phơ, khăn quàng cổ lụa.

Hiệu « CHARMEUSE » BÁN THEO GIÁ QUAN TIỀN TAY RẤT RẺ.
3005

Đàn vạn hàng linh trăm con bay hàng ơi ít nhất đôi sang chữ nhân bay và vù trên lưng chừng giời đi kiếm ăn. Bỗng thấy ở cánh đồng đã có tiếng vạc kêu, lại sẵn nhau trông cánh đồng đó có mồi ăn thì đều bay đến vào bờ dựa.

Tôi tưởng ngồi trên lều, thỉnh thoảng làm mồi thuốc sẩy, uống bát nước chè xanh, bỗn bỗ tịch mịch lắm nước mông mênh, ngồi đợi vạc trông cũng tạm vị lắm. Một lý sau sẽ nói về cách đánh lưới chim gáy.

Tú-Sơn (Cầu-cỏ).

Lời cảm ơn. — Chúng tôi có lời cảm ơn các cụ, các quan, các ông, các bà, thân-bằng, cố-hữu đã đưa đồ phúng viếng cùng đi đưa đám phu-quân, bào-huynh, thân-phụ chúng tôi là :

M. BÙI-HẢI-LƯỢNG
Thọ 53 tuổi, lục-sự tòa Thượng-thẩm

Trong khi tang-gia bối rối, có điều gì sơ suất, xin các ngài miễn chấp cho, đa tạ.

Vị-vong-nhân : Eẗ-thị-Bích
Bảo đệ : Bùi-hữu-Thức dit Tán-ninh
Bùi-hữu-Nghiêm
Cô tử : Bùi-tích-Dư và con Thừa-Hiền, thị-Quỳ
Đồng gia-quyến bái tạ.

LAO KAY

Việc cướp của giết người ở phố Cốc-lếu. — Việc này bản báo đã đăng trong một số trước, nay lại tiếp được tin sau này :

Tại phố Cốc-lếu thuộc tỉnh Lao-kay là phố buôn bán đã các hạng người, nhất là được vài năm nay việc thông thương đường Lokay đi Chapa có ô-tô các đi chạy hàng ngày, nên việc buôn bán được sầm uất hơn nhiều. Đã có đến hai mươi năm nay phố x... bình tĩnh làm ăn buôn bán không xảy ra việc gì đáng quan ngại cho hàng phố cả. Vì nhờ được đầu phố có đồn quan binh, giữa phố có dinh quan châu, cuối phố có bốp gác mấy cảnh, phần lại có linh đồn gác tuần phòng đêm hôm. Thế mà vừa đây xảy ra một việc dữ dội làm cho hàng phố chợt nghe thấy phải rằng mình sởn gáy. Số là hôm mồng tám tháng mười tây vừa rồi hồi chín giờ tối hàng phố được ngày mát giới đóng cửa sớm cả. Thình linh có tiếng kêu kinh khủng ở một nhà kia đầu phố gần đồn quan binh độ hai mươi thước tây. Nguyên hồi bấy giờ người nhà đều đi ngủ cả, duy còn có bà chủ nhà và con ở với một người đàn bà khách hàng xóm sang chơi. Đang khi sẻn sẻn hỏ ngỏ sửa. Bọn cướp bỗn đưa kẻ dao đứa bán thừa cơ xông vào cửa trước đánh luôn chủ nhà và người khách hàng xóm ngã lăn ra đấy. Còn con bé ở nhanh ý chạy thoát được. Sau chúng thấy động hô chạy trốn ra rừng mất. Hàng xóm thấy tiếng động ngoài đường chạy rộn rịp và tiếng ồn ào mới đổ ra thấy hiệu Thành-ký mở toang cửa ra và tiếng rên rỉ trong nhà nên hàng phố đổ đến thì đã thấy hai người đàn bà đầu tóc rũ rượi nằm lăn trên vũng máu rất nên ghê sợ. Người chủ nhà bị hai vết thương sống khá nặng, còn người khách đến chơi bị phải nhiều nhát dao chém sâu vào chỗ phạm đến sống hôm sau thì chết. Nghe khỏ chủ kêu chồng tháo mất đôi xuyến đeo ở tay, còn đồ đạc không mất gì cả. Sau có nhặt được con dao mổ bò và một cái búa bổ bò để cả của chúng bỏ lại. Vậy quan trên nghi tình là của bọn mổ bò nên đã bắt được một đứa và một cái áo có vết máu thì đã tổng giam để xét. Mong rằng việc này quan trên truy trúc chúng ra những tên hung thủ ấy và trừng trị một cách nghiêm nhặt để làm gương cho kẻ khác.

Rằng phố này có hàng năm sáu trăm thước tây mà sự buôn bán đông đúc nhưng chỉ hiềm tối đến có vài ba ngọn đèn không được đủ sáng trong phố. Vậy mới sao rằng trong phố được thêm vài ngọn đèn nữa vào những quãng tối thì cũng trừ bớt được quá nhiều gian thừa cơ làm bậy.

Một người trong phố lại cảo

Tại hiệu MOREAU Jeune
5, phố cửa nhà thờ, Hanoi

Mới đến nhiều các thứ dạ may quần áo rất đẹp kiểu tối tân — Dạ đủ các thứ rất lịch-sự ở Paris — Muốn lấy mẫu thì viết giấy đến mà lấy.
5.912

?
SINGER

Các nữ lưu nên chú ý

THÊU BẰNG MÁY

Phàm nữ-lưu, bất luận là người hạng nào, dù giàu, dù nghèo, dù phong-lưu khuê-các, dù bần-nữ hàn-vi, đã gọi là nữ lưu có giáo-dục tất phải lấy nghề thêu-thùa may-vá làm cốt-nhất.

Phong-lưu khuê-các biết nghề thêu-thùa để giải trí khi thư-nhàn, bần-nữ hàn-vi biết nghề may-vá tự được vinh thân và giúp được mối lợi cho gia-đình. Thời buổi cạnh-tranh, thì ta phải dùng máy khâu mà thêu cho nhanh, dùng máy khâu mà may cho chóng, thì mới đỡ tốn thì giờ vàng ngọc. Nay bản công-ty cũng vì sự tiện-lợi ấy nên mở trường-học dạy các nữ-lưu cho trọn được một phần trong tứ đức, định đến ngày mồng một tháng mười tây này sẽ mở trường học nữ-công, hạn chỉ nhận có ba mươi người nữ-học, nếu ai muốn học, thì nên đến xin ngay, đừng nên để chậm mà mất một dịp hay ít có.

THẮNG-GIA CÔNG-TY
42, Rue Phúc-kiến, Hanoi, cần bạch

GƯƠNG SOI SAINT GOBAIN
Gương làm :
« PARE-BRISE AUTO »
Khung gương bằng gỗ trạm và khung chiếp vàng kiểu mới đẹp và rẻ
Hỏi TRỊNH XUÂN NGHĨA 7, Rue du Chanvre Hanoi -- Tél. n° 250

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1 $ 30

Pommade Ribal

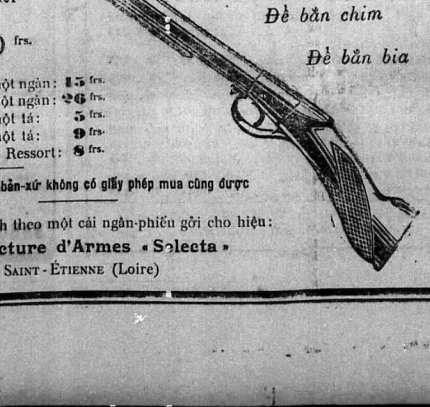
Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0 $ 80
BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
81, phố Paul-Bert Hanoi
3042

KHÁCH SẠN
(HÔTEL LÊ-VĂN-AN)
ANNAM — QUINHON

Kính trình qui-khách,
Tôi mới mở nhà khách sạn rộng-rãi sạch-sẽ có đủ :
— Buồng ăn (cơm tạ, cơm tây.....)
— Buồng ngủ (dưỡng tạ, dưỡng Hồng-kông, nhà tắm.....)
— Nhà để xe và xe ô-tô cho thuê.....
Xin các ngài chiếu cố.
Đánh giấy thép thì đề : LEVANAN Quinhon
W062

SÚNG BẮN HƠI
« FRANCE »
Để bắn chim
Để bắn bia



Không có tiếng kêu
Không có khói

Giá : 160 frs.

Đạn chì 4 1/2, một ngàn : 15 frs.
Đạn chì 6 1/2, một ngàn : 26 frs.
Tên 4 1/2, một tá : 5 frs.
Tên 6 1/2, một tá : 9 frs.
Pince : 4 frs. — Ressort : 8 frs.

Súng này người bản-xứ không có giấy phép mua cũng được

Gởi mua thì dinh theo một cái ngân-phiếu gởi cho hiệu :
Manufacture d'Armes « Selecta »
SAINT-ÉTIENNE (Loire)

TÔ-HỒNG-ANH

HIỆU MAY QUẦN ÁO TÂY
ĐƯỜNG FRANCIS GARNIER, SỐ 1 (TRÔNG RA HỒ HOÀN-KIẾM)

Các hàng mới ở Tây sang : Hàng demi saison : *tropical* các mùi, *gabardine* các mùi, *serge* trắng giọc xanh và *serge* trắng giọc đen, *alpaga* sám và đen.

Hàng rét : *laine fantaisie* đủ các mùi, *serge* mùi tam giang, đen và *serge marron multicolore*.

Hàng may *pardessus* : *ratine noir, marron clair, marron foncé* và *ratine multicolore*, vân vân.....

Các qui-khách muốn mua xin đến chọn ngay từ bây giờ.
3060

POSTES DE LA TE AUXILIAIRE HANOI B.

Sở Bưu điện phố hàng Bồ Hanoi

Hòm bỏ thơ của sở gửi thép phố hàng bồ mỗi ngày 7 chuyến lấy thơ. Những thơ bỏ vào hòm ấy sẽ được đi rất nhanh chóng.

Ở đây có bán cả các thứ tem, giấy tín chỉ, nhận thơ recommandée bán và phát những Mandat Tây và Mandat Đông-pháp.

Các ngài có cần nỗi điều gì xin cứ đến đấy lúc nào cũng có người chực tiếp.

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ ba 19 Octobre
Hát chèo
LƯU-BÌNH DƯƠNG-LỄ
Vai Lưu-Bình và Châu-Long sẽ chọn kép đào đích đáng và nhiều vai dưỡng làm cho vui và buồn cười.

Tối thứ tư 20 Octobre
Hát tuồng
GIANG TẢ CẦU HÔN
3006

Agents d'Annonces en Europe
L. MAYENCE & Cie
9, Rue Treadel. PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất : Santalol
chất : Salol
và chất : Urojormine
3001 Giá 1 $ 30 một hộp

Mấy điều khuyến về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, kiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhứt mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là tốt lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan danh-sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc,

COLLYRE JAUNE
selon formule du Docteur CASAUX
Hiện bào chế **CHASSAGNE**
Lafon và Lacaze
bằng bào-chế tối nhất hạng tại Đại-hội-đường Paris, kỉ-nghiệp
56, Rue des Pavillons-Noirs, Hanoi

Cần nhiều thợ nguội
Hỏi tại sở Phạm-văn-Phi ở Vinh nên đến ngay

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo bình tự-nhiên in ra đây, thì không như có mấy thứ thuốc ve những khoái lạc, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Các thứ rượu nhỏ càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2 $ 25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Trang-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cao-bách-bệnh bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

Thuốc hiệu

ASPIRINE



DES

USINES DU RHÔNE

là thuốc để uống trừ những bịnh : Nóng lạnh, sổ mũi, nặm mình các chứng rét cữ Nhức đầu, nhức óc, nhức răng đau mình, đau mầy, đau lưng Nhứt gân cốt, trật cổ.

có bán cùng trong các nhà bán thuốc

Phải đòi hỏi cho đặng hiệu "USINES du RHÔNE" mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm

---

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì tức khắc tuyệt nọ

RÔM-SẨY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rồi : thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sẩy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn : 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng tiền

HANOI 3002

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bịnh đi rửa xương da dầy, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, hay tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$40

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi 3001

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là :

Đau tỳ vị, bệnh dầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

9, Rue Paul Bert, Hanoi

3003

PARFUM des HUMANITÉS

(Sử-Ký Thanh-Hoa)

Soạn-giả : E. VAYRAC

Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Viết chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển . . . . 2$00

Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00

Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi

Recommandé : 0$30 thêm 2$00 nữa 0$20 thêm 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

KÍNH TẶNG TRINH THÁM TIỂU-THUYẾT

Nhân dịp hội-chợ Nam-định này, bản-hiệu có bày tại hội chợ các thứ giầy tây kiểu mới tốt tân và các thứ vật dụng bằng da như va-li, hòm, yên ngựa v. v.

Bản-hiệu mới mở thêm một hiệu đóng giầy nữa tại phố Carreau, số 27, tỉnh Nam-định, vậy dù ngài nào mua hàng hay không mua hàng, vào chơi bản hiệu, thì bản-hiệu xin biếu một quyển Trinh-thám tiểu-thuyết « ĐẢNG MẮT-YÊU » mới xuất-bản tại Hanoi.

Tiểu-thuyết này xem rất hay, rất lý-thú, rất bổ-ích cho đường chí-thức.

Kính-cáo

GIANG-THINH

HANOI — nº 1 Rue Jules Ferry nº 1

NAM-DINH. — nº 27 Rue Carreau nº 27

GRANDS MAGASINS REUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

MUA SẮM 1926 1927



MAY THẢO KẾP và đóng kẹp, kiểu Ang-lê.	0$80
ĐẠN TỔNG J. R.. cal. 12 et 16, la boîte de 12.	0$90
MÃ TỬ có chất nhồm, cal 12 et 16, mỗi hộp 250 grammes. . .	1$00
TÚI ĐEO bằng toile havane, rabat cuir, có túi gai.	2$75
GIẦY ĐEO ĐẠN bằng toile havane, ống bằng da.	1$25
VẢI 1 PHẦNG mỗi hộp nặng 250 grammes.	0$40
LIỀU đong chì và đồng thuốc T và M.	0$30
VỎ ĐẠN xanh bán thuốc đen, cal 12. . . . . Một trăm.	1$60
cal. 16. . . . . »	1$55
VỎ ĐẠN mũi da cam bán thuốc T, cal. 12. . . . . Một trăm.	3$20
cal. 6. . . . . »	3$00
VỎ ĐẠN (saumon) bán thuốc T, cal. 12. . . . . Một trăm.	2$80
cal. 16. . . . . »	2$70
ĐẠN G Ép đủ các hạng . . . . . Mỗi túi 5 kil.	2$80
THUỐC ĐEN . . . . . Mỗi hộp 100 gr.	0$40
THỈ ỐC . . . . . Mỗi hộp 100 gr.	1$10

Có bán đủ các thứ súng trường bắc-bang « DARNE » « CHARLIN » « VERNEY CARRON »

振商號

Trong người ta có ba sự nhất cần : ăn mặc và ở. Nay sẽ kể về ăn, một món ăn dễ nhất cần là sạch sẽ hợp vệ-sinh và có bổ ích cho người ta. Như thế, hiệu Tchan-Xương Công-ti chế ra các thứ bánh tàu, bánh tây, b scuit, các thứ kẹo Tây, kẹo nho rẻo, kẹo yến mềm, kẹo vừa, kẹo sữa bò và còn nhiều thứ bánh kẹo khác nữa, không thể kể xuể được. Nguyên-liệu toàn dùng cực phẩm, chế pháp nhất là cần thận sạch sẽ vừa chang-hoàng lịch-sự làm quà bà con thực là đích đáng lắm. Các ngài chiếu-cố bản-hiệu thành tâm cảm ơn vô cùng, gửi hàng theo cách lĩnh hóa giao ngân (Contre remboursement).

Kính-cáo

Tổng-lý

WONG KONG SANG

106, Rue des Voiles, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

3$60 một ống sáu cachets

3001

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp

HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song. — 12 mã-lực. — Về đường lịch-sự và về đường cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về đằng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính-chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE :

« LE JUSTE MILIEU »

Xưởng xe ô-tô BOBILLOT

3018

SỮA BÒ HIỆU BERNA



là thứ đồ ăn nhứt bổ cho người lớn và trẻ-con.

Sữa nguyên-chất làm tại xứ Thụy-sĩ

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom Penh. 3007

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

XIN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ENU KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ* . . . . . *Một litre :* 2$40

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước.* *Một chai :* 1,25

GRANULÉ HISTOGÈNIQUE. — *Thuốc hạt.* *Một chai :* 1,25

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đeu dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm ưng 3 hay 4 muỗm.* . . . . . *Một chai :* 1,25

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* . . . . . *Một chai :* 0,80

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3005



Nếu ai hay

CẢM và HO

Nếu sợ HƯ PHỔI

thì phải LO MÀ DỨT MỈNH

thì phải uống

La **SOLUTION PAUTAUBERGE**

là một vị TRỪ TRÙNG ĐỘC HAY và BỔ RẤT HIỆU

Đứng để cho lời đau nhiều mới chữa

NGỪA BỊNH HAY HƠN LÀ CHỮA

L. PAUTAUBERGE, 10, Rue de Constantinople, Paris et toutes Pharmacies

---

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE

PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt bằng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến hiệu lạ thường — Không sốt

Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có ống nhỏ rọt. . . . . 0$90

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI



LAO NHỌC, MỆT TRÍ, BỨT RỨT CỰC LÒNG, NHỌC XÁC, BUỒN THẦM, ĂN NGỦ KHÔNG ĐẶNG.

NHỮNG NGƯỜI ĐAU MÁU MÒN MỎI YẾU MỆT HƯ NHƯỢC MẤT KHÍ SỨC LIỆT MOI GÂN CỐT

Tại phong thổ lạ, mệt yếu bịnh con, khi lo lắm quá đỗi, ăn chơi quá độ mệt mỏi sanh đau. Ngủ-nghê không ngon giấc. Trí thức mòn hao, mất chí phế bỏ công việc. Mình mết tin lấy mình, ý là tại mình yếu nhiệc bịnh con.

L'ÉLIXIR ZIDAL

là thuốc uống thấm bổ sức lại, tuần như có điển khí chạy vào mình chuyển động cả thân, đâu đó hòa lạc, trở mạnh giỏi, sức lực có lại như lúc xuân xanh.

— Có nhiều lời bịnh nhơn và lượng-y chứng chắc vậy. —

Mỗi ve giá : 11 fr. 50

Có sách nhỏ chỉ biểu đủ đều, gởi thơ hỏi hằng.

Spécialités Neurologiques du Docteur Sillet, 11, Boulevard de Strasbourg, PARIS

THUỐC CÓ BÁN CÙNG CÁC NHÀ THUỐC

TENTEZ LA FORTUNE

ouvrez lui votre porte

VỚI 15 QUAN, QUÍ-KHÁCH CÓ THỂ ĐƯỢC

500.000 quan

Nếu được thế, thì mua

Một cái vé PANAMA có rút số

Giấy 15 quan tức đến rồi về sau đúng làm 15 tháng mỗi tháng 15 quan, theo như luật ngày 15 mars 1926 thiệt là chắc chắn cho người mua.

Thoạt đóng số đầu thì quan-khách nhận ngay được một số và được dự ngay cuộc rút số kỳ đầu tiên, khi số mình được trúng thì thôi. Mỗi PHIẾU PANAMA được trúng thì được tiền là 200.000 cho đến 1.000 quan, hay là về sau cũng được hoàn lại 600 quan.

Thiệt là một sự để dành rất chắc chắn và lời nhiều

Có đến 200 triệu quan về số được trúng số

Mỗi kỳ số sẽ các ngài lại nhận được bản kê không có trúng không mất tiền. Mỗi năm sẽ có 4 kỳ số vào những ngày :

15 FÉVRIER, 15 MAI, 15 AOUT và 15 NOVEMBRE

Muốn dự cuộc số số thì xin gởi ngay 15 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8, Rue Papère, MARSEILLE (France)

3006

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)